

Kỷ Niệm Một Năm Hiện Diện

Tạp Chí Độc Và Viết

số 10 Bất Định Kỳ

Giới thiệu

Học Thuyết Dramatica

Tháng 6
năm 2022

Tạp chí duy nhất về dịch thuật văn học nghệ thuật thế giới

Ngu Yên dịch và thực hiện

Đọc và cổ động tạp chí. Miễn phí và chất lượng cao.
Bạn đọc có thừa trang trống trên facebook hoặc
trang mạng. Xin mang tạp chí đến cho những ai
chưa biết.

Kỷ Niệm Một Năm

Tháng 6, 2021 đến tháng 6, 2022

TẠP CHÍ ĐỌC VÀ VIẾT.

Bất định kỳ.

<https://independent.academia.edu/TienNguyen228/%C4%90%E1%BB%8Dc-v%C3%A0-Vi%E1%BA%Bft-Magazines>

Link này sẽ dẫn bạn đọc đến khu Tạp Chí Đọc Và Viết từ số 01 đến 10 trên lưới Academia. Edu. Tất cả các số tạp chí khác trong tương lai cũng có thể lên xem cùng link. Xin lưu giữ link này.

Tạp chí Đọc Và Viết:

Chủ trương mang đến các bạn đọc kiến thức và thông tin về văn học nghệ thuật thế giới. Hầu hết bài vở được chuyển dịch trực tiếp từ các bài gốc trên các báo, tạp chí và sách văn học nghệ thuật Anh ngữ, hoặc được viết tóm lược từ bản gốc, nếu có lời ghi hoặc lời bàn, chỉ vì mục đích làm rõ ý nghĩa.

Bắt đầu từ số 10, có ba thay đổi:

1- Thêm phần thông tin chọn lọc cập nhật về văn học nghệ thuật thế giới.

2- Dịch một số thơ và truyện đang hiện hành trên các báo và tạp chí văn chương có uy tín, như vậy chúng ta sẽ có tầm nhìn đại khái về văn chương hôm nay trên thế giới như thế nào.

Bên cạnh những thơ truyện của các tác giả đã thành danh.

3- Thay đổi cách dịch thơ: Áp dụng tiêu chuẩn mỹ thuật và văn hóa Việt. Nghĩa là, giữ ý nghĩa của bản gốc, nhưng đã diễn hóa tương mạo. Đồng thời, mọi chọn lựa ưu tiên cho người đọc tiếng Việt phổ thông.

Dịch thuật luôn luôn khó khăn và sai lầm, thường xuyên bị phê phán. Để tránh việc kéo những người dịch khác vào vòng nhiều khê của các chuyên gia kiểm soát dịch tiếng Việt, tôi xin tự làm một mình và hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Xin nhận tất cả những phê bình về lỗi dịch tại nguyen112052@gmail.com, mặc dù, tôi đã suy nghĩ và chọn một lối dịch không theo truyền thống, biến chuyển văn bản gốc sang văn bản gần với lẽ lối văn hóa Việt, nhưng làm một mình, nghĩa là, càng tạo ra nhiều lỗi. Không đi theo truyền thống, tất nhiên nhiều người thấy lỗi.

Đành xin bạn đọc tha thứ.

Ngu Yên.

MỤC LỤC SỐ 10

- 1- Tin Văn Học Nghệ Thuật Thế Giới.
- 2- Nhà Văn Viết Về Viết Văn: André Aciman
Cuộc Hành Hương Văn Học Tiến Về Quá Khứ
- 3- Thơ Thế Giới Tuyển Trong Tháng.
- 4- DRAMATICA: Học Thuyết Sáng Tác Truyện.
- 5- Artem Chapeye. Truyện Ngắn Ukraine. The Ukraine.
- 6- Olha Kobylianska. Truyện Chớp Ukraine. Người Đàn Ông Mùa
- 7- Nơi Nào Ánh Sáng Có Thể Nghe. Edward J. Dupuy và Gene Beyt.
- 8- Laura Theobald. Thi sĩ Mỹ Gốc Hy Lạp.
- 9- Tầm Nhìn Nghệ Thuật.
- 10- Dramatica, (tiếp theo)
- 11- Giới thiệu sách:
Brief Answers to The Big Questions,
Stephen Hawking.
Ngu Yên dịch từng kỳ:
Có Thể Nào Du Hành Trong Không Gian?

"Một tạp chí đặc biệt, chọn lọc phẩm chất cao, nếu bạn không đọc và không phổ biến, sẽ như những hoa lan được tuyển chọn khắp thế giới mang về quê nhà chỉ để vất ra đường chờ khô héo. Tiếc thay!" (LNHN)

Tin Văn Học Nghệ Thuật

Tháng 4&5

Một Nghệ Sĩ Người Ukraine Đeo Mặt Nạ Putin Ở Háng



22 tháng 4 năm 2022.

Một diễn viên trên sân khấu độc lập ở Moscow đã dàn dựng màn trình diễn theo tính cách du kích về tổng tyhống Nga Putin bên ngoài phòng triển lãm của Nga tại Venice Biennale.

Aleksey Yudnikov xuất hiện từ bụi cây, đeo mặt nạ và y phục màu đậm với áo khoác, nhà báo và một số ảnh sát đã hiện diện sẵn.

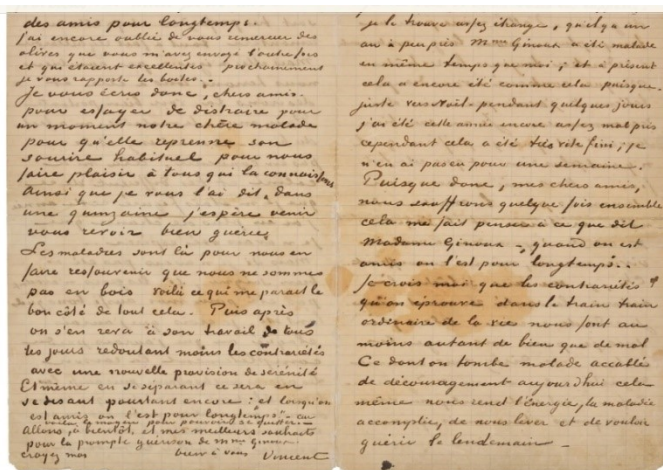
Anh diễn viên vừa nói tiếng Anh vừa nói tiếng Nga, trình bày câu chuyện châm biếm,

The Nose của Nikolai Gogol, và kết thúc bằng mở áo khoác cho thấy mặt nạ Putin đeo ở đáy quần phía trước. mặc dù bị ngăn cản bởi cảnh sát và các quan chức địa phương, Yudnikov vẫn cố gắng thực hiện

vai trò của một nhân vật hư cấu: Fantomas, anh hùng tội phạm người Pháp, nổi tiếng ở Nga. Anh bị cảnh sát áp giải khỏi hiện trường, giam giữ để phỏng vấn.

(Tin New Yorker 22 tháng 4.)

Lá thư Van Gogh đầu giá 250 triệu Euro.



Lá thư của họa sĩ Van Gogh viết cho Marie và Joshep Ginoux ngày 20 tháng Giêng năm 1890 về bệnh tinh thần của ông một cách nhìn rất triết lý, sẽ bán đầu giá với số tiền cho mỗi mảnh thư từ 200 đến 250 triệu Euro.

Trong khi các lá thư khác của Degas, Manet, Matisse, Monet, Renoir, Rodin, ... đoán chừng sẽ bán với giá 1.000 đô la cho mỗi tờ thư.

(Tin The Art Newspaper ngày 1 tháng 4.)

Rebecca Belmore

Nghệ Sĩ Dàn Dựng

(Tin The New Yorker ngày 4 tháng 4, 2011.)



Sau một thời gian đình hoãn vì đại dịch COVID-19, bảo tàng viện Whitney Biennial đã mở cửa trở lại, Báo New Yorker nhận định rằng, như một bản tuyên ngôn vật chất của nền văn hóa thể chế sau cơn dịch.

Hội họa, điêu khắc, nhiếp ảnh, video, dàn dựng, được tuyển chọn, không chỉ hướng đến cảm xúc cá nhân, mà tinh thần thể hiện có phù hợp với những biến động, như trận chiến ở Ukraine.

Whitney Biennial là một bảo tàng viện có chiều dài lịch sử sâu sắc và trưng bày những tác phẩm, sản phẩm nghệ thuật của Hoa Kỳ, bắt đầu từ năm 1932 tại thành phố New York.

Tôi tìm thấy một tác phẩm dàn dựng của nghệ sĩ Rebecca Belmore, gọi là "*ishkode*" (*lửa*). Không cần phải hiểu, nhưng khi nhìn vào, cho người xem cảm giác có điều gì bất an, thảm họa với ngụ ý bí hiểm.



Ishkode (Lửa)

Tác phẩm điêu khắc bằng gỗ bọc bên ngoài là chiếc túi ngủ bằng đất sét và bao quanh dưới chân là một sắp xếp bằng vỏ đạn rỗng. Tác phẩm nói lên sự phê phán về cuộc diệt chủng lịch sử của thổ dân.

Anishinaabe Rebecca Belmore, nghệ sĩ người Canada, chuyên về diễn thuật và dàn dựng. Sinh quán tại Upsala, Ontario, Canada. Cô sinh ngày 22 tháng 3 năm 1960.



"Fringe", 2007. Vancouver, BC/ Photograph.

Belmore dùng chính thân thể của cô để nói lên vết thương chí tử của phụ nữ đang tiến hành vết sẹo. Sống động, cô đã mang vết thương nằm xuống rồi đứng lên, mang theo vết thương vào cuộc đời. Thân thể phụ nữ là một thứ chính trị có ảnh hưởng sâu đậm, hạnh phúc và khắc nghiệt dọc theo lịch sử con người.



Tower, tarpaulin, 2018. Ontario, Toronto.

Tháp cao được xây cất bởi một chồng xe đẩy hàng trong siêu thị (ngụ ý về thương mại), dính vào nhau trên một trụ đất sét (ngụ ý phù phiếm). Cạnh bên một tấm bạt tú lên một đầu người, cảm giác chết chóc, tai họa.



*Nindinawemaganidog (tắt cả mọi liên hệ với tôi)
2018, Grunt galeery, Vancouver, BC/Photograph.*

Tác phẩm của Rebecca Belmore thường xuyên truyền cảm giác đau khổ, thay đổi và cuối cùng là cơn thịnh nộ hoàn toàn liên quan đến định kiến lâu đời và bạo lực hung tàn mà người thổ dân phải trải qua.

Cô nỗ lực đưa ra tiếng nói và nâng cao nhận thức cho người xung quanh, nỗ lực trình bày văn hóa người Mỹ thổ dân vào văn hóa thế giới. Belmore là phụ nữ thổ dân đầu tiên đại diện cho Canada tại Venice Biennale vào năm 2005.

Cô sử dụng ngôn ngữ thẩm mỹ tinh tế, coi vẻ đẹp là điều quan trọng và cần thiết cho nghệ thuật ngay cả khi trình bày những chủ đề ghê tởm. Cô quan tâm đến sự cảm thông giữa sắc tộc, màu da và tạo ra những liên hệ với nhau - mặc dù đau đớn.

Họa Sĩ Carroll Duham

(Tin: The New Yorker ngày 3 tháng 4, 2022.)



(Ảnh của Sasha Rudensky.)

Dunham thường mô tả những hình ảnh con người trần truồng trong phong cảnh thiên nhiên tưởng tượng, với cây cối, chim chóc, hoa lá, kết hợp một cách hoạt hình.

Ông là họa sĩ đương đại tại Hoa Kỳ. Biểu lộ một cách khác về hình thể con người trong hiện thực lẫn trừu tượng. Ông nghiên cứu một cách tinh tế rồi thô thiển hóa các hình thức về truyền thống hội họa.



"Qualiascope: Coitus Diagrams (one)," 2020–

21 Photograph by David Regen / Courtesy Galerie Eva

Presenhuber

Trong những bức tranh vẽ các phụ nữ với ngực, đùi, bắp vế nở nang hoặc các đàn ông râu lông rậm rạp đầu vật với nhau, người xem bắt gặp những ngụ ý nội tại những tác động của thân thể. Những đối tượng có thể sờ thấy nhưng không rõ ràng. Naomi Fry, người bình luận về họa phẩm đã nói rằng: "Những nhân vật nửa kinh thánh nửa khoa học hư cấu này là ai? Với núm vú giống như cúc áo, chùm

lông sẫm màu trên bờ mu, cơ thể lấp ló trong khung cảnh vui tươi một cách hờ hững?"



"Qualiascope: Female & Male Captured Together,"

2021 Photograph by David Regen / Courtesy Galerie Eva

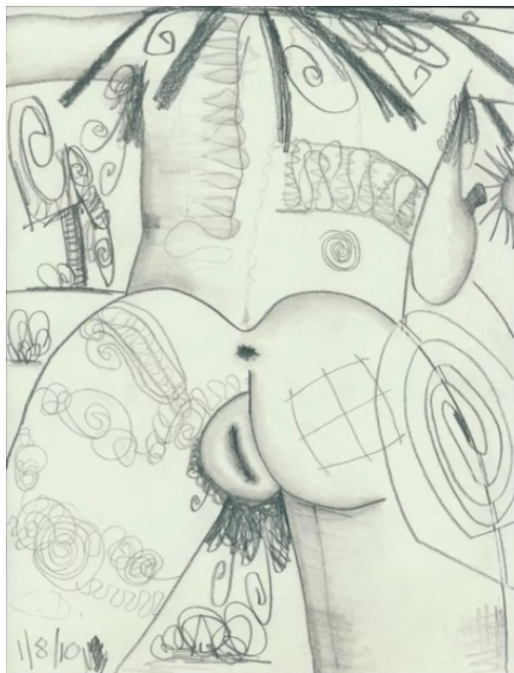
Presenhuber

Có điều gì bí ẩn về tác phẩm của Carrol Dunham, mặc dù ngôn ngữ vẽ của ông khá đơn giản. Dù những mảng màu đậm, các đường viền gần giống tranh biếm họa.

Sinh ngày 5 tháng 11 năm 1949 tại New Haven, CT. Tốt nghiệp cử nhân trường cao đẳng Trinity năm 1972.

Các tác phẩm của ông có thể được tìm thấy trong các bộ sưu tập của Viện Nghệ thuật Chicago, Bảo tàng Nghệ thuật Hoa Kỳ Whitney ở New York, Phòng trưng bày Tate ở London, và Trung tâm Nghệ thuật Walker ở Minneapolis, cùng những nơi khác. Dunham sống và làm việc giữa Cornwall, CT và New

York, NY cùng với vợ và nghệ sĩ đồng hương Laurie Simmons.



Carroll Dunham
Untitled (1/8/10), 2010
David Nolan Gallery
US\$10,000–US\$15,000

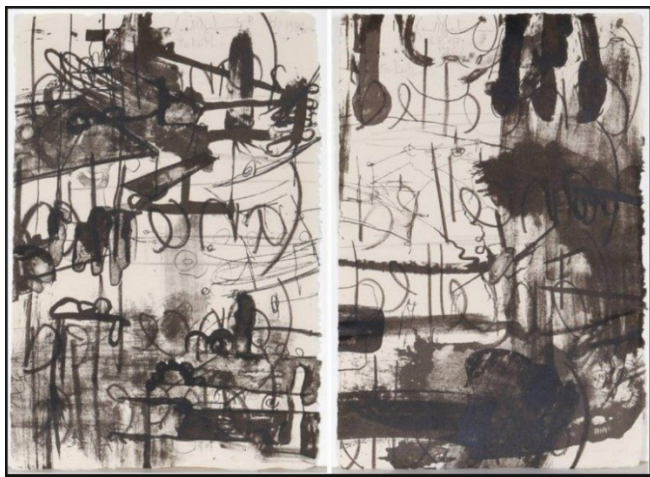
Trong bài phỏng vấn trên New Yorker do Naomi Fry thực hiện. Câu hỏi:

- Tôi có một bức tranh của ông, về một người phụ nữ nhìn từ phía sau, thấy âm hộ của cô ta. Tôi không có vấn đề gì. Tôi đánh giá cao nên treo tại nhà. Nhưng trong vấn đề giao ước, tôi có một câu hỏi cho cách biểu lộ chung về cơ thể. Có điều gì mở rộng

trong tác phẩm này của ông so với những gì chúng ta thấy trên xe buýt?

Dunham:

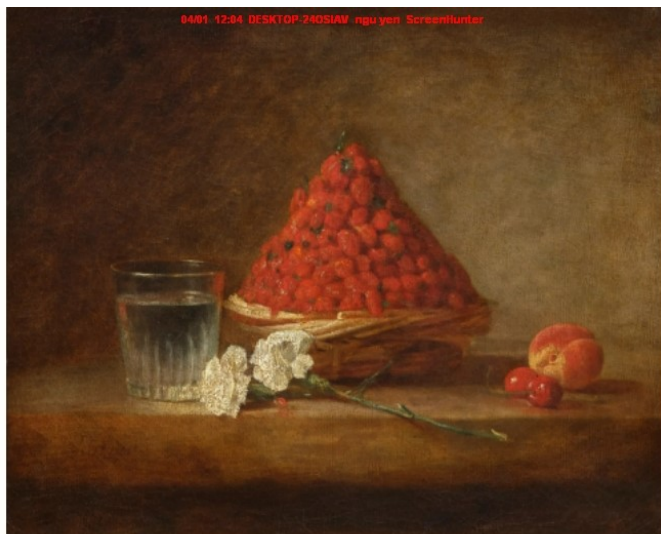
- Vâng, gần như có cả một khoa học khiêu dâm trong xã hội, đang phơi bày liên tục ảnh hưởng đến chúng ta, như quảng cáo thu hút, tạo ra kích thích. Ảnh hưởng đến trí tưởng tượng và ảnh hưởng đến nhiều phương diện. [...] Người ta cho rằng ông sử dụng những nét vẽ nghịch ngoạc để mô tả hết sức gợi dục với mục đích trình bày những thí nghiệm hoặc những ý tưởng ra ngoài truyền thống.



Ông cho biết, chủ yếu muốn trình bày trong tranh là những gì ông đã lang thang qua những vùng trí tuệ.

Có thể nói, trong mọi lãnh vực sáng tác, khi trí tuệ và trí tưởng tượng sinh hoạt trong sáng tạo, ngôn ngữ nghệ thuật đó biểu hiện một bề mặt khó hiểu vì nó biểu tượng cho một nội tâm đang nhìn thấy những gì lạ thường, riêng biệt, mà người khác chưa nhìn thấy. Ví dụ: Vẽ người màu xanh là vẽ người tương lai (hành tinh).

Tranh Strawberry của Chardin.



Jean-Siméon Chardin's *The Basket of Wild Strawberries* (1761) has sold for €24.4m.
Courtesy of Artcurial

Trong cuộc bán đấu giá ở Artcurial tại Paris hôm 23 tháng 3 năm 2022, một cơ quan đại diện ở New York đã mua bức tranh "Giỏ Dâu Rừng" của họa sĩ Pháp Jean-Siméon Chardin vẽ từ năm 1761, với số tiền 24.3 triệu Euro. Đoạt kỷ lục vượt lên tất cả các tranh đã bán của các họa sĩ Pháp trong thế kỷ 18.

Liên sau đó, viện bảo tàng Louvre đánh tiếng muốn mua lại. Giám đốc của viện, Laurence des Cars, nói với báo Le Figaro, bức tranh này thuộc về "tài sản quý báu của quốc gia." Theo nguồn tin nặc danh cho biết, bức tranh đã được Metropolitan Museum of Art ở New York mua ngày đấu giá qua người đại diện Adam Williams. Cuộc thương lượng và tranh cãi pháp lý này, người ta đoán chừng, sẽ kéo dài khoảng hai năm.

Vụ Trộm Họa Phẩm Woman-Ochre của Willem de Kooning.

(Tin trích The Art Newspaper, số ngày 6 tháng 4, và tin hỗn hợp trên mạng)



Bảo tàng viện J. Paul Getty. Los Angeles sẽ công bố kết quả cuộc giải cứu bức họa Woman-Ochre của Willem de Kooning vẽ năm 1955, đã bị hư hại nặng

trong một vụ trộm cướp giữa ban ngày tại bảo tàng Nghệ thuật Đại học Arizona (UAMA) năm 1985 và tranh đã thất lạc 32 năm.

Kết quả điều tra dẫn đến tin tức một cặp vợ chồng bị tình nghi đã trộm bức tranh khi đến thăm viếng viện bảo tàng một ngày sau lễ Tạ Ơn năm đó. Họ đã cắt vải bố ra khỏi khung và xé rách toạc khỏi mặt sau, làm hư tổn tranh vẽ.

Hơn 30 năm sau, người ta tìm thấy bức tranh đang rao bán tại cửa hàng đồ cổ ở New Mexico. Tranh này đã từng là bất động sản của Jerry và Rita Alter, hai cựu giáo viên trường công lập ở New York. Năm 2019, Bảo tàng UAMA đã gửi họa phẩm này đến Trung tâm Phục hồi Getty để sửa chữa. Giờ đây, bức tranh đã hoàn tất.

Woman-Ochre tranh sơn dầu vẽ theo nghệ thuật biểu hiện trừu tượng trong loạt tranh về đàn bà của Kooning. Những tranh của ông đã bán lên 100 triệu vào đầu thế kỷ 21.

Tạp Chí Đọc Và Viết

Đọc và tải xuống miễn phí:

<https://independent.academia.edu/TienNguyen228/%C4%90%E1%BB%8Dc-v%C3%A0-Vi%E1%BA%Bft-Magazines>

Đọc và phổ biến.

MỤC THƯỜNG TRỰC

Nhà Văn Viết Về Viết Văn

Cuộc Hành Hương Văn Học
Tiến Về Quá Khứ

André Aciman (1951-)

(Trích: The New York Times. 22 tháng 8 năm 2000)



Nhà văn Mỹ gốc Ý. Sinh quán ở Alexandria, Ai Cập. Hiện là giáo sư tại đại học New York, chuyên về môn Lịch sử Văn học.

Tác phẩm *Call Me by Your Name*, lãnh giải Lambda Literature Award năm 2007; *Out of Egypt*, giải Whiting Award năm 1995; *Eight White Nights*, năm 2019.

Lời người dịch:

Tôi phải đọc lại khá nhiều lần để hiểu ý tác giả khi ông nhấn mạnh cái gì gọi là "thần kinh tiềm ẩn" (hidden nerve). Khả năng bí mật mà một nhà văn thực sự luôn luôn phải có, phải tìm đến và sống với nó suốt sự nghiệp sáng tác. Aciman chỉ ra sự trung thực trong văn chương bị chi phối bởi hư cấu, và hư cấu là một nghệ thuật nói dối.

Thần kinh tiềm ẩn không chỉ có trong tác giả, mà dường như mỗi tác phẩm, dù ngắn như bài thơ, cũng đòi hỏi cựu mang thần kinh tiềm ẩn này, để tạo ra giá trị cho sáng tác.

Một ngày sau khi bất ngờ rút sợi dây thần kinh thứ tư ra khỏi một trong những chiếc răng hàm của tôi, điều mà ông nhà sĩ đã nói, xuất hiện lại trong tâm trí mỗi khi tôi cố gắng tìm hiểu bản thân với tư cách nhà văn. Phải chăng, tôi - một nhà văn, có điều mà ông gọi là "thần kinh tiềm ẩn"?

Chẳng phải tất cả nhà văn đều có "thần kinh tiềm ẩn," hãy gọi nó là căn phòng bí mật, một điều gì không thể biến dạng, khuấy động bản chất văn xuôi trong họ, khiến cho nó chuyển hướng này, tìm hướng khác, xác định văn tài của họ, như một căn cước, mặc dù nó ẩn sâu hơn văn phong, chất giọng hoặc cách thể hiện giải trí?

Thần kinh tiềm ẩn là 'điều cuối cùng' mà mọi nhà văn đều nhắm tới. Trong thời đại của hồi ký cá nhân, đây là điều mà tất cả nhà văn hy vọng sẽ khai thác khi viết về bản thân họ. Đồng thời, cũng là 'điều đầu tiên' mà mọi nhà văn muốn tránh né, ngụy trang, như thể thần kinh tiềm ẩn là một bí mật sâu sắc, đáng xấu hổ, cần phải bao bọc che nhiều lớp vỏ. Thậm chí, một số không biết họ đã che giấu thần kinh này khỏi nhãn quan của họ, nói chi đến thần kinh của những

người khác. Một số làm lẫn một cách thô thiển giữa tổ tình với nội tâm. Những người khác, có lẽ khôn lanh hơn, mở các lối đi tắt, hoặc đi vòng, để đánh lừa mọi người. Một số không thể nhận ra, họ viết để phơi bày hoặc che giấu thần kinh tiềm ẩn.

Tôi không biết mình thuộc vào loại nhà văn nào.

Đối với loại vỏ bọc, tôi sẽ phát hiện thần kinh tiềm ẩn trong nháy mắt. Đó là một địa điểm (vị trí cụ thể.) Tôi bắt đầu hành trình hướng nội bằng cách viết về nơi chốn. Một số người sẽ làm như vậy bằng cách viết về tình yêu, chiến tranh, khổ đau, sự tàn ác, quyền lực, Thượng Đế, hoặc đất nước. Tôi viết về địa điểm hoặc kỷ ức về địa điểm. Tôi viết về thành phố Alexandria, nơi tôi yêu thích, cũng như những thành phố khác, đã nhắc lại cho tôi một thế giới đã biến mất, thế giới mà tôi mong muốn quay trở về. Tôi viết về sự lưu đày, sự hồi tưởng và thời gian đã qua. Vì vậy, có vẻ như tôi viết để khôi phục, bảo tồn, và trở về quá khứ, trong khi, có thể dễ dàng viết để quên lãng và đặt quá khứ ra sau lưng.

Tuy nhiên, thần kinh tiềm ẩn của tôi nằm ở nơi khác. Để tiếp cận nó, tôi phải viết về sự mất mát và cảm giác lạc lõng ở những nơi chốn tạm thời, nơi mà mọi người khác dường như đều có nhà và chốn trú ẩn, nơi mọi người biết anh ta muốn gì, anh ta là ai, và sẽ trở thành ai.

Những người Alexandrian như tôi có một chỗ đứng không vững ở bất cứ nơi nào; họ thay đổi múi giờ. nổi đam mê cuộc sống, lòng trung thành, và điểm nhấn với ý nghĩa vô bổ: thế giới thật đang bơi trước mặt và họ là những người lạ mặt trong đó, gần như họ không bao giờ được hưởng dụng. Tuy nhiên, hãy bóc lớp vỏ thứ hai này, bạn sẽ tìm thấy lớp khác.

Tôi có thể viết về địa điểm và sự di chuyển, nhưng những gì tôi thực sự viết là sự phân tán, trốn tránh, và môi trường chung quanh: những chủ đề này không phải là một động lực trong tất cả những gì tôi viết. Có thể viết về những công viên nhỏ ở New York khiến tôi nhớ đến Rome; về những quảng trường nhỏ ở Paris khiến tôi nhớ đến New York; về rất nhiều địa điểm trên thế giới, cuối cùng đưa tôi trở về Alexandria. Những con đường đan chéo này, đơn giản, chỉ là phương tiện để tôi chứng minh bản thân bị phân tán, chia rẽ như thế nào trong những phương diện khác của đời sống.

Tôi có thể không bao giờ đề cập đến việc phân tán hoặc trốn tránh bằng tên gọi, nhưng tôi viết về chúng. Rời xa chúng rồi viết. Viết từ chúng như một số người viết về sự cô đơn, tội lỗi, xấu hổ, thất bại, phản trắc, để tránh bị chúng nhìn mình đắm đắm.

Môi trường chung quanh và sự phân tán ăn sâu đến mức tôi không biết mình có thích nơi đã chọn làm nhà hay không, hơn nữa, liệu có thích làm nhà văn hoặc thích làm con người của tôi khi không có ai nhìn nó. Chính hành động viết lách đã trở nên phương cách cho tôi tìm kiếm một không gian và xây dựng ngôi nhà cho mình. Cách tôi nắm bắt một thế giới lầy lội, dị hình, rồi làm cho nó vững chắc bằng trang giấy, giống như những người Venice đã đóng cọc gỗ vào những vùng đất bị nước xói mòn.

Tôi viết để cung cấp cho đời tôi một hình hài, một câu chuyện, một dòng thời gian. Để có tiêu chuẩn tốt, tôi đóng kín những đầu lông lẻo bằng văn xuôi có nhịp điệu và thêm vào ánh sáng lấp lánh những nơi tẻ nhạt. Tôi viết để nắm bắt thế giới thực sự, mặc dù, vẫn biết để tránh xa một thế giới vẫn còn quá thực và không bao giờ tạm thời hay mâu thuẫn như tôi muốn. Sau cùng, có lẽ, không còn và không bao

giờ là thế giới mà tôi thích thú viết về nó. Tôi viết để tìm hiểu tôi là ai; để nêu lên cho bản thân những lầm lỗi. Viết vì luôn luôn ở trong tình trạng bị thế giới loại bỏ, nhưng tôi đã vượt lên để thể hiện ra.

Vì vậy, quay về Alexandria, ngôi nhà thần thoại nghịch lý. Nhưng Alexandria đơn thuần là một cái có, một khuôn mẫu, một công trình xây dựng. Viết về Alexandria giúp tôi đưa ra cái khung địa lý cho một mớ tâm lý hỗn độn. Yêu cầu trở nên thân thiết để sẽ tự động khởi sự viết về Alexandria.

Tôi viết về hiện tượng chủng tộc phân tán (diaspora) và sự trục xuất tước quyền sở hữu (dispossession). Mấy danh từ lớn lao này giúp câu chuyện nội tâm kết hợp với nhau, một cách nói dối giúp cho sự thật nổi lên trên mặt. Tôi dùng danh từ "lưu đày" (exile), không phải vì nó là thuật ngữ chính xác, mà vì nó gần đúng điều gì thân thiết, đau đớn, và khó xử hơn: lưu đày ra khỏi chính bản thân, trong nghĩa, dễ dàng có đời sống khác, sống ở nơi khác, làm một người khác.

Tôi tiếp tục viết về các địa điểm, bởi một số trong đó là cách viết về mình đã được hóa mã: Giống như tôi, chúng luôn luôn có chút gì lạc hậu, đơn độc, không chắc chắn, nằm rải rác ở trung tâm các thành phố lớn hơn, những nơi không chỉ trở thành chỗ đứng cho Alexandria mà còn là chỗ đứng cho tôi. Đi ngang qua chúng và nghĩ về mình.

Hãy cho tôi quay ngược thời gian về 30 năm trước.

Lúc đó, tháng 10 năm 1968, vừa đến thành phố New York. Những buổi sáng lạnh lẽo, tuần thứ hai ở đây. Tìm được việc làm trong phòng thư của Trung tâm Lincoln. Mỗi sáng, vòng phát thư của tôi lúc 10:30, quảng trường hoàn toàn trống trải và những vòi nước câm nín. Nơi đây, mỗi ngày làm nhớ thời thơ

ấu, mẹ dẫn đi dạo dọc theo con đường đồn điền yên tĩnh phía xa sau nhà.

Trong ký ức, có điều gì thanh thản và bình an. Mỗi sáng đi ra ngoài, biết rằng, khi tôi vừa nhận được làn gió nhẹ của Manhattan, sẽ bắt gặp kỷ niệm về những buổi sáng ở đồn điền, và bàn tay đó đã dẫn tôi đi dọc những chặng đường dài.

Bấm đồng hồ chạy nhanh đến trước hơn hai mươi năm, khoảng 1992. Những ngày hè ẩm áp, buổi trưa, tôi đến đón mẹ trên đường thứ 60, nơi bà vẫn còn làm nhân viên văn phòng. Chúng tôi mua trái cây và bánh mì kẹp trên đường Broadway, đi bộ một khoảng cho đến khi tìm thấy băng ghế đá dưới bóng mát trong công viên Damrosch của trung tâm Lincoln. Đôi khi, mang theo đứa con hai tuổi, nó cầm củi ăn từng miếng, rồi chạy chơi, núp sau những luống hoa trồng ở hàng cao.

Tiếp theo, tôi và con đưa mẹ về lại văn phòng, chào tạm biệt xong, chúng tôi rảo bước về hướng Broadway để đón xe buýt ở bên đối diện một công viên nhỏ, nơi có bức tượng ông Dante. Kể chuyện cho con nghe về Paolo, Francesca, Gianciotto độc ác, và kẻ lưu đầy Farinata, Bá tước Ugolino, người chết đói cùng các con mình.

Bức tượng của Dante khiến tôi nhớ những chuyện đã kể cho con trai nghe khi đó; làm nhớ lại công viên này và những công viên nhỏ khác mà tôi đã từng viết. Rồi cảm thấy tội lỗi khi là con trai mà để mẹ mình 70 tuổi vẫn phải làm việc quá lâu. Đưa bà ra đi dạo trong khi rõ ràng trời rất nóng. Để viết hồi ký về Ai Cập, phải mượn người trông coi con trẻ suốt ngày, người này mừng rỡ được nghỉ ngơi, khi tôi có thời gian đưa con đi ăn trưa, đôi khi lòng bực bội vì đã đánh mất thời giờ viết lách. Nghĩ lại mùa hè năm

đó, tôi bật khóc những khi mẹ phàn nàn, tôi lại đến quá muộn.

Một ngày kia, sau khi mất bình tĩnh làm mẹ khóc lúc ăn trưa, tôi về nhà viết về cảnh bà ngồi trên ban công ở Alexandria, hút thuốc như thế nào, và gió thổi tung bay tóc mẹ khi bà đến trường đón tôi, sau khi có người điện thoại báo tin tôi bị phạt nghỉ học ngày hôm đó. Chúng tôi cùng đi xe điện vào trung tâm thành phố và đặt tên cho từng trạm ga.

Giờ đây, bất cứ khi nào nhìn những chiều nóng nực ở trung tâm Lincoln, tôi thấy hai cha con và người mẹ như những buổi trưa hè trong thập niên 90. Nhớ mẹ trong những lần đi bộ dọc theo đường đồn điền khoảng khoảng hai thập niên rưỡi trước. Nhưng mẹ hiện ra rõ ràng nhất là người mẹ ngồi trên ghế đá ở công viên Damrosch, là người mẹ đi xe điện với tôi, bà thanh thản, vui tươi, vô tư, đón ánh nắng chan hòa trên khuôn mặt khi đọc tên các trạm ngừng cho con nghe.

Tôi không nói dối về tên của các trạm xe, nhưng đã giả tạo ra cảnh bà ấy đến trường ngày hôm đó. Chẳng quan trọng gì. Đối với thần kinh tiềm ẩn của cảnh này nằm ở nơi khác: Muốn ở nhà để viết, bởi rồi không biết đang viết về bà mẹ nào, ước gì bà có thể trẻ lại, hoặc tôi trở thành cậu bé, hoặc cả hai chúng tôi còn ở Ai Cập, hoặc chúng tôi nên cảm tạ vì đã không đạt được những tưởng tượng.

Có lẽ, liên quan đến chuyện tôi không thể giải cứu bà nơi chỗ làm, hôm đó, chuyện mà tôi đã đổi ngược lại thành bà cứu tôi ra khỏi trường học; hoặc có lẽ, vì tôi hoài nghi, sáng tạo hoàn toàn văn cảnh có thể tạo ra hiệu quả gây xúc động mạnh như vậy, và cảnh viết dối đó thanh lọc tâm tư của trọng lượng dày đặc trong trí nhớ.

Tôi không biết. Có lẽ việc viết lách sẽ tạo ra một vũ trụ song song với đời sống thực tế, trong đó, chúng ta, từng người, có thể di chuyển những ký ức thân yêu nhất và sắp xếp lại theo ý muốn của mình.

Có lẽ, đây là tại sao tất cả mọi người viết hồi ký đều nói dối. Chúng ta thay đổi sự thật trên giấy bút để thay đổi trong thực tế; chúng ta nói dối về quá khứ, rồi tạo ra nhiều ký ức thay thế hay hơn để đời sống chúng ta có thêm ý nghĩa và sống cuộc đời chúng ta biết thuộc về của mình.

Chúng ta viết về đời sống của mình, không phải để nhìn nó như là nó, nhưng để nhìn nó như chúng ta muốn người khác nhìn thấy, vì vậy, chúng ta có thể vay mượn nhãn quan của họ để nhìn thấy cuộc đời mình qua mắt họ, không phải mắt chúng ta.

Chỉ như vậy, chúng ta mới bắt đầu hiểu được câu chuyện đời mình, hoặc để tha thứ nó. Sau cùng, có lẽ, để thấy nó đẹp. Không phải cuộc sống nào cũng đẹp đẽ, nhưng thước đo của một đời sống đẹp, có lẽ, là sự nhìn thấy những khuyết điểm của mình, chấp nhận chúng không thể tha thứ và mỗi ngày học cách nhìn chúng theo một cách khác.

Thơ Thế Giới Tuyển Trong Tháng

Thơ Là

Eleni Kefala

(Trích World Literature Today Số ngày 4 tháng 4 năm 2022.)

Bản Anh ngữ từ tiếng Hy Lạp: Peter Constantine.

Thơ không phải niềm an ủi
không phải ca khúc buồn vui
không phải nơi ẩn náu
 trong miệng người mù
không phải bảo tàng viện.

Thơ không phải là lịch thư
 ghi ý nghĩa chưng kệ sách
 với tác phẩm kinh điển
không phải hình ảnh đẹp chụp chờn
 trong căn phòng có gương phản chiếu
 những khúc gỗ cháy lửa bập bùng

Thơ không phải biển cả
không phải con tàu đang chìm
không phải đất liền
không phải bản đồ
không phải la bàn

Thơ là

Poetry is not an almanac of meanings on the shelf with the classics, nor is it beauty that looms in a room with mirrors and half-burned logs.

Poetry is not a sea, nor a shipwreck, nor terra firma, nor a map, nor a compass.

Poetry is



Eleini Kefala đã xuất bản hai tập thơ. Vào chung kết giải Diavazo của Hy Lạp. Đạt giải thưởng Quốc gia về thi ca Sip. Hiện dạy học tại đại học St Andrew ở Scotland.

Vì Da Tôi Lai

Toi Derricotte

(Trích: New Yorker, số ngày 28 tháng 3 năm 2022.)

Chỉ dân da đen có thể tha thứ tôi
cả triệu lần khi đi xuống phố
chẳng một ai quan tâm
như thể nhón chân rón rén,
như thể tôi hiện diện vô hình.
Cả trăm lần mẹ con tôi dạo bước
qua phòng trưng bày ở Hudson
không thấy bóng dáng da đen nào
không thể sờ đồ đạc sau dây ngăn đỡ.
Những nơi chúng tôi đi qua
vẫn tiếp tục ăn bánh mì kẹp
Mẹ thích súp miến rau
trên tầng lầu mười lăm
nơi cô bồi da trắng
mặc váy mũ màu xanh.
Tôi luôn luôn thích kem mút ngọt.
Chỉ dân da đen có thể xét xử tôi.
Chỉ họ mới biết lịch sử chứa thống khổ
khi tổ tiên tôi bị đọa đày
thay thế chỗ người ra phía sau.
Những gì đã xảy ra

tạo ra tôi.

Chỉ dân da đen mới hiểu

tôi yêu thương ai nhất;

và hết lòng đối với ai.

For My Light Skin

By Toi Derricotte

I can only be forgiven by Black people
for the million times I walked down a street
and no one knew I was there—
as if I were tiptoeing,
as if I took my self back from existence.
For the hundreds of times my mother and I
walked the galleries at Hudson's—
not a dark soul to be found!—
the furniture behind red ropes, untouchable.
For all the places she and I
kept eating our sandwiches.
My mother liked minestrone soup
on the thirteenth floor where the white
waitresses wore dull green dresses & caps.
I always enjoyed a hot-fudge sundae.
Only Black people can judge me. Only they know
the anguish inserted in history when some
ancestor of mine took the place of one
who went to the back. What was done
made me. Only Black people can know—
who I loved most;
for whom I have done good.



Toi Derricotte (1941 -), nhà thơ Mỹ. Đạt nhiều giải thưởng, kể cả 2020 Frost Medal, 2021 Wallace Stevens Award. Từ 2012-2017, bà giữ chức vụ Thủ hiến của Học viện Thi sĩ Hoa kỳ. Hiện là giáo sư tại đại học Pittsburgh.

Ngăn Cách

Taneum Bambrick

(Trích New Yorker số ngày 11 tháng 4 năm 2022.)

Lúc hai mươi chín tuổi tôi uống rượu táo
với tình nhân cũ trong sương mù
bên ngoài tiệm pizza.
Mùa hè qua anh đã từ già.
Hỏi tôi,
biết khác biệt gì giữa sợ hãi với mờ mờ?
Dọc đường, nhà thờ có cửa gỗ lớn
nơi hôn nhau vội vàng
đánh mất chiếc bông tai.
Bây giờ, anh sống với nữ sĩ tài sắc.
Thường nhớ cảnh anh vuốt ve đùi tôi
bên bờ sông sau khi uống cạn chai Malbec.
Đàn muỗi kéo khăn trải trên cỏ xanh.
Tôi biết
nếu ngồi lâu đủ
Anh sẽ nói những lời để rồi quên:

- *Em là ngôi sao sáng.*

Anh không bao giờ xa em.

Tôi biết

Tôi không phải tình nhân duy nhất

nghe những lời nói này.

Cảm thấy lòng đau đớn

tôi gọi thêm một ly.

Chờ anh nói những lời đàn ông thường nói

trước khi họ lấy vợ:

- *Yêu em*

Có thời gian riêng.

Có không gian riêng luôn luôn tồn tại

nhưng không có trong đời này.

Separating

By Taneum Bambrick

April 4, 2022

At twenty-nine I drink strawberry cider with an ex in the mist
outside a pizza restaurant. He painted off a ladder this summer.
Asks if I've smelled the difference between fear and regular
sweat.

Down the road, there's a church with a tall wooden door where
we once kissed
so fast the earrings fell off my head. Today he lives with a
beautiful artist.

I often think of him holding my thighs beside a river after we
finished a bottle of Malbec.

Mosquitos pulling little blankets above the grass. I know if I sit
here long enough

he will say the thing he forgets he always says: You're a planet.

I never want

you to leave. I know I am not the only woman he keeps

wrapped in the same story. Because I've been hurt, I order another drink.

Wait for him to say what men say before getting married: Loving you

is its own time. A place that always exists but cannot in this life.



Taneum Bambrick, tác giả của *Intimacy Received* và *Vantage*. Thành viên Stegener năm 2020. Thành viên Dornsife năm 2015 tại đại học Southern California. Năm 2017, đoạt giải Yemassee Journal Chapbook Contest.

Tốt nghiệp đại học Arizona, nhận lãnh giải Academy of American Poets University

Giấc Mơ Của Người Bị Tạm Giam

Nour Kamel

(Trích: *World Literature Today* Số ngày 4 tháng 4 năm 2022.)

Không biết họ còn mơ hay không?
nếu còn, xin cho biết đôi điều
vì tôi thất lạc
hoàn toàn chìm vào bóng tối
hoặc chìm vào lập lại giấc mơ
phạt tù biệt giam hành hạ giết hại
những người tầm thường
những người chính đáng.
Để đăng hình ảnh, câu nhấn, ca khúc, bài thơ
vì muốn gìn giữ tổ quốc
Để nhảy múa trên mạng lưới cổ võ
giới tính của mình và người tình gối chăn
Để có cơ thể cho đàn ông nhìn ngắm
Để chữa lành những tra tấn những chấn thương
Để an toàn đủ khi giường cò cầu vòng phát phới
Để "đồi trụy" không tuân theo "giá trị gia đình"
Để nói đất nước thiếu trang bị chống vi khuẩn
Để nói đại dịch lan tràn nhanh trong ngực tù
Để nói kẻ bị bắt bị giam cũng là người
Vì là nhà báo, nhà văn, dịch giả, nhà xuất bản
Vì là luật sư bảo vệ những điều nói trên
Vì là phụ nữ

phụ nữ

phụ nữ

phụ nữ

phụ nữ

phụ nữ

Một phụ nữ Ai cập yếu ớt, nghèo hèn
để giữ các người khỏi hàm răng tòa án quân sự
hàm răng ngấu nghiến hương vị cho những ai
dám tin và hành động như đã được tự do.
Họ không quan tâm đời sống phụ nữ,
làm sao quan tâm những gì phụ nữ mơ.

Dreams of a Detainee

Nour Kamel

Do they still dream and if so tell us of what
because I'm at a loss all awash in darkness or the
recurring dream of being detained imprisoned fined
disappeared tortured solitarily confined killed for the
utterly mundane or the utterly righteous.
For posting a meme, tweet, song, poem
For wanting to keep your ancestral lands
For dancing on the internet while unrich
For your gender or who you have sex with
For having a body that's looked at by men
For helping the tortured and traumatized heal
For feeling safe enough to raise a rainbow flag
For "debauchery" and disobeying "family values"
For saying the country is ill-equipped for this virus
For saying a pandemic spreads faster in prisons
For saying detainees and prisoners are people too
For being a journalist, writer, translator, publisher
For being a lawyer defending all the above
For being a woman

a woman
woman

a

a woman

a woman

a woman

A woman in Egypt with not enough money or clout
to keep you out of the maw of military court
the jaws of a chewing state with a taste for those who

dare believe and act as though they're free.
They don't care about the lives of women, why
would they care that we dream.



Nữ sĩ người Châu phi, viết và sống ở Ai Cập. Thuộc
vào thể hệ thi sĩ Châu phi mới.

Hàng Cây Nhân Chứng

Victoria Chang

(Trích New Yorker số ngày 11 tháng 4 năm 2002)

Sớm Mai Xa Xôi

Một sớm mai khác.

Cây cối luôn luôn nhìn giống nhau.

Tôi khác biệt.

Mỗi ngày, tham lam hơn.

Làm sao cây cối từ chối bóng tối?

Distant Morning

Another morning.
The trees always look the same.
I am different.
Each day, I am greedier.
How do trees refuse evening?

Nhạc

Có một lần, tôi say mê nhạc,
không phải nghệ sĩ.
Khi nhạc cất lên,
tim tôi rung chuyển như thuyền giấy.
Khi nhạc ngưng, tôi đã tám mươi.

That Music

Once, I fell in love
with the music, not the man.
When the music played,
my heart moved like paper boats.
When it stopped, I was eighty.

Đang Xóa Bỏ

Cả đời, tôi nghĩ
thương xót cho lá rơi.
Bây giờ, kinh ngạc
trước mọi ly biệt.

In a Clearing

My whole life, I thought
to mourn leaves falling. Now I
marvel at all the splitting.

Bàn tay.

Ai đó đang xoay
trái đất bằng kim,
mỗi vòng quay
gần thêm chấm dứt.
Trái đất ấm hơn.
Đàn dế vẫn gáy,
tập dợt cho ngày cuối cùng.

To the Hand

Someone is turning
the earth with wrenches, each turn
a bit closer to the end.
The earth is warmer.
The crickets are still singing,
rehearsing for the last day.

down or bend into beauty.
We make a small tree
into the shape we want, to
be slanted, silent.
The wire on my wrists cut in,
I take the shape of desire.



Nhà văn và chủ biên, tốt nghiệp cử nhân về nghiên cứu Châu Á tại đại học Michigan, MA tại đại học Harvard, MBA tại đại học Stanford, và MFA tại Warren Wilson.

Tác phẩm: Circle, 20005; Salvinia Molesta, 2008; The Boss, 2013;

Dear Memory: Letters on Writing, Silence, and Gries, 2013.

Giải Crab Orchard Review và Guggenheim Fellowship, 2017.

Tạp Chí Đọc Và Viết

Đọc và tải xuống miễn phí:

<https://independent.academia.edu/TienNguyen228/%C4%90%E1%BB%8Dc-v%C3%A0-Vi%E1%BA%Bft-Magazines>

Đọc và phổ biến.

Giới Thiệu

DRAMATICA

Học Thuyết Sáng Tác Truyện

1. Thói Quen Suy Nghĩ Và Viết Văn.

- Phải chăng chúng ta biết viết truyện từ những gì thu lượm trong trường học, những bài văn xuôi, những bài thơ phải học thuộc lòng, lời giảng dạy của thầy cô và văn phạm phổ biến của tiếng Việt?

- Phải chăng chúng ta bắt đầu viết khá hơn khi đọc báo cuối tuần, đọc sách, nghe chuyện kể chung quanh, nghe radio, xem truyền hình và trí tưởng mơ màng của thời trung học?

- Phải chăng chúng ta trở thành nhà văn mộng mị khi thấy bài viết của mình xuất hiện trong tờ báo hoặc đặc san nhà trường vào cuối niên khóa?

- Phải chăng chúng ta ý thức hơn về sáng tác truyện khi theo học văn chương, triết học ở đại học văn khoa? Hoặc lang thang theo những nhà văn trong xóm, ngoài phố; những nhà văn đàn anh đàn chị, trông rất đáng kính phục?

- Phải chăng chúng ta bắt đầu viết truyện, mày mò, tưởng tượng, gửi đi các tờ báo hoặc các tạp chí văn chương để đón nhận nghiệp viết nếu bài được đăng, sung sướng hơn nếu được chủ bút uy tín viết đôi dòng khen ngợi?

- Phải chăng, từ đó thành nhà văn, viết và viết, theo một cách riêng và tự hào với một cách riêng? Rồi thường xuyên tự hỏi mình, làm sao để viết hay hơn? Làm sao để người đọc ngưỡng mộ mình hơn?

- Một vị thầy khả kính nói rằng, mỗi người không cần phải vượt qua người khác, chỉ cần mỗi ngày tự vượt qua mình. Theo luận lý thông thường, mỗi nhà văn chỉ cần vượt qua mình ngày hôm trước, viết hay hơn ngày hôm qua, cứ như vậy, ngày rồi ngày, chẳng mấy chốc sẽ trở thành nhà văn thượng hạng. Và vị thầy nói sai.

- Làm thế nào biết ngày hôm trước mình viết hay ra sao? Trình độ ở mức nào, để ngày hôm sau vượt qua? Chẳng lẽ, cứ nghĩ và cố gắng vượt qua là sẽ vượt qua? Mỗi ngày, người viết có thể già dặn hơn, kỹ lưỡng hơn, suy nghĩ sâu sắc hơn vì có kinh nghiệm hơn. Nhưng không chắc gì bài viết hay hơn, giá trị hơn. Thường khi, càng nỗ lực phức tạp, càng kém hơn thuở văn chương tự nhiên, linh động.

Nhà văn William Faulkner nói đúng hơn, ông khuyên, nên đọc tất cả các nhà văn đi trước và các nhà văn đồng thời, tìm hiểu rõ tác phẩm của họ rồi vượt qua họ. (Vượt qua người khác hơn mình là tự vượt qua mình khá xa.)

Nhà văn Milan Kundera nói nghe nghịch lý nhưng đúng đắn, ông khuyên, nên tìm hiểu tất cả những nhà văn nổi tiếng rồi đừng viết giống họ. (Viết không giống những người hơn mình, sẽ dẫn đến: thắng làm vua thua làm giặc.

Chẳng có ai dám khẳng định, nhưng cứ quan sát trên văn đàn, những nhà thơ, nhà văn, bất chấp có bao nhiêu tác phẩm, nếu văn chương của họ, trước sau vẫn vậy, thay đổi chi tiết, toàn thể vẫn như xưa, thì họ đang giẫm chân tại chỗ hoặc đang đi ngang. Họ là những người sáng tác không tiến bộ. Không đi tới có nghĩa là đi lui vì cả toàn bộ văn chương đang chạy về hướng trước. Không tiến bộ là bản chất đối nghịch với sáng tạo.

Vậy thì, điều gì có thể khiến cho họ tự nhiên chạy theo đà phát triển của văn chương toàn cầu?

Vậy thì, những điều gì có thể giúp cho nhà văn viết hay hơn, sáng tác truyện có giá trị hơn?

Không phải là tự vượt qua mình.

Mà vượt qua ý thức của mình.

Ý thức gì?

Ý thức về nghệ thuật sáng tác theo thời gian.

Và ý thức "mình" đang ở đâu trong các nấc thang nghệ thuật đó.

Nói một cách khác, ý thức nghệ thuật sáng tác truyện của thế giới và ý thức nghệ thuật viết truyện của bản thân. Khi có những mấu chốt, những cụ thể để so sánh, nghiền ngẫm, tất nhiên kinh nghiệm sẽ thực tế hơn và khoa học hơn. Những thử đường sinh này sẽ gia tăng nội lực sáng tác. Sẽ giúp sáng tác năm nay vượt hơn năm trước.

Ta về ta tắm ao ta, dù trong dù đục ao nhà vẫn hơn, đúng trong nhiều bối cảnh, nhiều trường hợp, nhưng không đúng cho sáng tác.

Vị thầy khả kính kia nói sai trong sáng tác nhưng không sai ở một số phạm vi khác. Câu nói *tự vượt qua mình*, đúng đắn trong lãnh vực tôn giáo và đạo đức hoặc những môi trường có mục đích và yếu tố, tiêu chuẩn rõ rệt.

Trong văn chương, nghệ thuật, chỉ có thể tự vượt qua mình ngày hôm nay, nếu biết được hôm qua mình đã ở đâu và ngày mai mình sẽ đến đâu trong hành trình tìm kiếm ánh sáng để thấy sự đẹp, điều hay.

Đúng. Không phải sự đẹp, điều hay mà là sự đẹp điều hay trong ánh sáng.

Bạn nói sao?

Sáng tạo?

Chỉ cần sáng tạo mạnh, biến hóa, là có kết quả cao kỳ?

Không. Sáng tạo là một khả năng đặc biệt, mang tính siêu nhiên, nhưng không phải cây đũa thần. Sáng tạo có thể là một bộ máy kỳ lạ, có khả năng tạo ra những sản phẩm phi thường, nhưng với điều kiện phải có dữ liệu tốt, kinh nghiệm sâu và phẩm chất cao, thì mới có kết quả thần kỳ. Bạn đã từng làm bánh với máy nhồi bột hạng nhất ở Đức quốc? Chắc bạn biết rõ, bột khô, đường héo, hột gà teo, thì chỉ có thánh mới làm được bánh ngon.

2. Dramatica.

Một lý thuyết hoàn toàn khác truyền thống về viết truyện. Nó không dựa lên bất kỳ lý thuyết nào đã có từ trước, vì vậy, phần nhiều những gì nó phát biểu, nghe có vẻ xa lạ.

Dramatica được gọi là "Truyện Tranh Luận Lớn" (Grand Argument Story.) (*Khác với Argumentative Story "Truyện Tranh Luận" mà tôi giới thiệu trong tác phẩm "Thời Ngược Chiều Gió."*) là câu truyện hoàn chỉnh về mặt khái niệm (*Argumentative story, ngược lại, là truyện không hoàn chỉnh*) với tính toàn diện bao hàm cảm xúc và luận lý.

Chữ "Grand" ở đây nên hiểu là "tầm vóc" hơn là "lớn." Và để xứng đáng là truyện có tầm vóc, nó đòi hỏi một số phẩm chất để xác định. Những phẩm chất này thể hiện trong cấu trúc, động lực, nhân vật, chủ đề, cốt truyện và thể loại của truyện.

Theo như tôi hiểu, tác giả dùng chữ "lớn" hoặc "tầm vóc" ở đây với ngụ ý: những nghệ thuật, phương pháp, kỹ thuật đề nghị về sáng tác truyện có khả năng tạo ra một tác phẩm có giá trị cao.

Thông thường, nhiều nhà văn viết truyện theo cách Bán ngẫu hứng. Nghĩa là, phác họa câu truyện đại khái trong đầu hoặc ghi một dàn bài tổng quát trong sổ tay, rồi bắt đầu viết. Họ để câu truyện tự phát triển, đôi khi, truyện trở thành khác hẳn với ý định ban đầu. Ưu điểm của lối viết này là không bị gò bó, ngẫu hứng tạo ra kinh ngạc và linh động, nhưng đòi hỏi tác giả phải có một nội lực thâm sâu và kiến văn rộng rãi. Nếu không, hầu hết các truyện sáng tác theo bán ngẫu hứng khó đạt được giá trị cao. Mặc dù có thể tạo ra thú vị, giải trí, nhưng thường xuyên có nhiều lỗ hổng, hoặc luận lý hời hợt, hoặc cốt truyện và nhân vật mâu thuẫn.

Theo như nhận định của Dramatica, muốn tác phẩm hoàn chỉnh phải có phương pháp làm việc, nhất là những truyện dài hoặc tiểu thuyết.

Dramatica là một cuốn sách dày 343 trang. Chia làm hai phần chính: 1- Những thành phần trong cấu trúc, 2- Nghệ thuật kể truyện. Nội dung bao hàm hầu hết những điều cần biết về sáng tác một câu truyện hoàn chỉnh.

Tôi xin giới thiệu đến bạn đọc, Dramatica như một cách sáng tác hay, nhưng không phải duy nhất và không phải không có khuyết điểm, mặc dù đây là một cuốn sách có giá trị.

Khuyết điểm lớn nhất cũng là ưu điểm mà Dramatica nhắm tới: tác phẩm hoàn chỉnh qua mô hình hoàn chỉnh.

Vì đã hoàn chỉnh thì người đọc sẽ sung sướng quên đi. Câu truyện không còn lưu lại dấu tích gì. Sự thiếu hoàn chỉnh khiến người đọc phải bổ sung, phải tưởng tượng, phải giải đáp theo cách riêng, đó là lúc họ tìm thấy họ trong một hình ảnh thầm kín khác.

Những người đọc nghiêm túc thường "ngộ" về mình nhiều hơn qua những góc nhìn khác nhau của những câu truyện có giá trị văn chương, văn hóa và kinh nghiệm sống.

Như vậy, sáng tác truyện có ba chọn lựa: 1- Bán ngẫu hứng, 2- mô hình hoàn chỉnh, 3- mô hình không hoàn chỉnh.

Mô hình không hoàn chỉnh tạo ra câu truyện được sáng tác với những cố ý để lại dấu vết, thông điệp, câu hỏi sau khi truyện kết thúc. Người đọc vẫn tiếp tục giải quyết theo ý riêng những gì tác giả không giải quyết.

Xin mời đọc phần đầu The Elements of Structure (Những thành phần trong cấu trúc) tiếp theo ở phần sau trang 104.

Tham khảo:

- What is Dramatica, Chris Huntley, Lưới Dramatica. Có thể Google.

- Dramatica, A new theory of Story, Developed and written by Melanie Anne Phillips & Chris Huntley. Fourth Edition. 2001. Screenplay System Inc.



Artem Chapeye (1981 -) Nhà Văn Ukraine

Vừa là nhà văn, nhà báo, dịch giả. Đã bốn lần vào chung kết của giải BBC Ukraine Book hàng năm. Sinh quán tại Kolomyia, phía tây Ukraine. Sinh sống tại thủ đô Kyiv. Trong cuộc chiến với Nga 2022, tháng 3, ông di tản gia đình đến nơi an toàn, rồi trở về đăng lính bộ binh Ukraine, chống quân Nga.

Tốt nghiệp triết học tại Kyiv Mohyla Academy năm 2008. Nhận học bổng của Central European Initiative và giải Paul Celan cho dịch thuật.

The Ukraine (*)

(Truyện ngắn trích từ New Yorker số ngày 28 tháng 3 năm 2022. Bản dịch Anh ngữ: Zenia Tompkins.)

Tôi và cô ấy cùng mang một lòng yêu nước da diết. Ai đó có thể nhận xét, đây là một loại tình yêu bộc lộ không vừa ý. Tôi đã từng nói, tôi yêu quê hương với một chút khổ dâm. Còn cô ta nói, tình yêu bất chấp đau khổ. Đó cũng là cách chúng tôi yêu nhau, qua nỗi đau và một chút điên rồ.

Hầu như mỗi cuối tuần, cô ấy và tôi đều đi đâu đó bằng tàu điện hoặc xe buýt. Ở Ukraine, có thể đi xa trong cuối tuần và trở về đúng thời hạn. Chỉ một lần chúng tôi về trễ, đi làm muộn hôm thứ hai. Đó là ngày chúng tôi đón xe đi nhờ từ Milove, vùng Luhansk, vào tháng Giêng. Đây là nơi cực điểm miền đông của đất nước. Đi đến bằng xe buýt, lúc quay về, chúng tôi cầm tay nhau đi bộ dọc con đường phủ đầy tuyết. Thuở đó chúng tôi say mê nhau. Những anh chàng ở nhà bốn cửa kiểu Liên Xô cho chúng tôi đi nhờ, không có vấn đề, ngoại trừ mỗi lần họ chỉ chở chúng tôi vài kilô mét, rồi thả xuống để rẽ vào làng của họ. Nhìn ánh sáng xanh ngát buổi hoàng hôn, chúng tôi rùng mình và cảm thấy hạnh phúc.

Đúng như vậy, những thứ ở Ukraine làm chúng tôi yêu thương một cách u buồn, điều này khiến cho nhiều người quen cảm thấy khó chịu. Tiếng các mảnh kim loại va chạm bất ngờ trên các xe buýt liên tỉnh. Các chương trình hài kịch khủng khiếp kéo dài nhiều giờ bắt buộc phải xem như "Khu Phố Buổi Tối". Những màn ảnh truyền hình phẳng ở các trạm xe buýt cao cấp, chẳng hạn như Dnipro, nơi dàn loa ầm ĩ chói tai, ví dụ nghe một đoạn nói rap ngắn:

"Cảm giác đẹp nhất là khi anh nổi bật hẳn ra khỏi đám người", do một nghệ sĩ Ukraine trình diễn, lấy tên họ bằng chữ La mã vì cho rằng sẽ được người tây phương chú ý. Mùi rượu chua bốc lên từ các giường tầng dưới thấp, trong bóng tối mập mờ của xe giường nằm hạng bình dân, trong khi chúng tôi cố gắng dỗ giấc ngủ trên tầng giường cao nhất. Mùi cà phê tan trong ly nhựa. Mùi xúc xích kẹp trong bánh mì. Thức ăn bình dân ở ga xe lửa, như chả lá cải, bánh gói nhân thịt; nhớ lại lúc đó, tôi vẫn thắc mắc, vì sao cô ta không quan tâm đến sức khỏe.

Hoặc những gì nhẹ nhàng hơn: Bà mẹ mập mạp và cô con gái ngồi xổm nói tiếng Surzhyk, ngôn ngữ kết hợp giữa tiếng lóng Nga và Ukraine. Họ nhìn rất giống nhau, cắt tóc ngắn, da sẫm, khuôn mặt rộng, má ửng màu củ cải, ai có thể không xinh đẹp như vậy, nếu không có đôi mắt to xanh xám! Họ là chủ quán cà phê bình dân ở nhà ga trong một thị trấn ít ai biết, với những chiếc bàn phủ khăn dầu bị rách bởi những vết dao của các thực khách bất cẩn. Cô con gái đã dùng giẻ xám chà xát mặt bàn trước khi bung đĩa thức ăn do mẹ cô chuẩn bị cho chúng tôi. Tính hết bữa ăn này giá tiền chưa đến một đô-la. Gồm có khoai tây nghiền với bơ nóng chảy ở giữa, sườn heo chiên giòn và nước anh đào ép tươi đựng trong cốc. Trên chuyến xe buýt Dotnetsk, những người mặt xám chì, không thấy nụ cười, trông mệt mỏi sau khi nhiều giờ làm việc. Những lá thu ẩm ướt rải rắc trên các lối đi trong vườn Storozhynets ở Chernivtsi, nơi chúng tôi ghé đến chỉ để dạo quanh. Có thể, chúng tôi là những người hiếm hoi bỏ cả ngày du ngoạn trong một thị trấn, chen lấn, không có gì đáng xem.

Cô ta trích dẫn Serhiy Zhadan mà cô yêu thích: *"Ya liubliu tsiu krainu navit bez kokainu"* (Tôi yêu quê

hương này mặc dù không có bạch phiến.) Tự nhiên, tôi buông miệng nói tiếp, *"và cũng không có thuốc an thần."* Đó là lúc cô ngừng dùng thuốc chống trầm cảm; cô nói, việc này khiến cô lên cân. Đây là điều phù phiếm nhất mà tôi nhận thấy từ cô trong bao năm quen biết.

Giờ đây, cô ấy luôn luôn hiện lên trong tâm trí tôi cùng với dòng thơ của thi sĩ Tom Waits mà tôi yêu thích: *"Nàng là thiếu nữ trung lưu..."* Cô ta đã sống vài năm ở Mỹ. Cha cô sang đó, cần gấp rút kiếm một số tiền và mang cô theo. Sau khi tốt nghiệp đại học, cô lấy chồng và nhanh chóng ly dị. Tôi rất ghen tị quá khứ này, nên hiếm khi nhắc lại chuyện bên đó.

Một lần, cô nói, bạn bè cô ở Mỹ, ngay cả người chồng cũ, thường gọi đất nước này là "the Ukraine", có mạo từ đứng trước để xác định, mặc dù, họ biết trong tiếng Anh, chỉ cần nói "Ukraine", nhưng lưỡi của họ vẫn tiếp tục phát âm "the" theo phản xạ. (*) Cô hỏi người chồng, tại sao? Sau một hồi suy nghĩ, anh ta trả lời: "Tôi nghĩ là tại âm U, như the U.S., the U.K., the Ukraine. Hai đứa tôi bật cười vì giải thích như vậy. Rồi từ đó trở đi, chúng tôi bắt đầu để ý và chỉ cho nhau những hoàn cảnh, những trường hợp, phải nói "the Ukraine" mới đúng, ngoài ra, cơ bản đã có Ukraine, nhưng trong thực tế, cũng có the Ukraine - một "voilà-Ukraine". Một Ukrainian Dasein.

Ví dụ, những đàn ông trung niên đội mũ lưỡi trai, râu mép dài, áo khoác da bên ngoài áo ấm. Những phụ nữ trung niên đội mũ rộng vành đan bằng len. Những nữ sinh viên trở lại ký túc xá sau khi nghỉ cuối tuần về nhà. Mang giày ủng trắng thời trang, họ bước qua các vũng bùn lầy lội, tay nắm chặt những túi đựng đồ bằng nhựa ca-rô, những ngón tay đỏ ửng vì lạnh, cố gắng không làm hư những móng tay mới vừa sơn. Một bà già mặc áo khoác nâu dài đến mắt cá,

mang giày thể thao trắng rẻ tiền, đang gọt táo trên chiếc xe chở hàng. Người tài xế già nua mái tóc xù màu vàng ngồi sau tay lái trong một dòng xe cộ đông nghẹt ở Donetsk, đang bình tĩnh hút thuốc, nhìn qua cửa, theo dõi đời sống.

Một đêm trăng xanh, trong những đợt sương tòi tệ nhất hoặc dưới những cơn mưa dầm, cô nhốt tôi vào chiếc xe Skoda Fabia màu đỏ, quà tặng của người cha. Cô ấy có bằng lái. Chở tôi đi xem quê hương nhưng bị ngăn cách với đồng bào bởi kính xe và âm nhạc: hầu hết, Tom Waits, vì một số lý do, hoàn toàn phù hợp với Ukraine. Nhưng sau cùng, chuyến đi khiến tâm trạng cô không vui, có lẽ, vì kính và âm nhạc ngăn cản. Chỉ có thể nhìn ngắm, nhưng không thể trải nghiệm, không thể xác định. Cuối tuần sau, sẽ mua vé xe buýt hoặc tàu điện để được sống giữa dân chúng.

Đối với chúng tôi, The Ukraine là một bến xe buýt mới, khổng lồ, trống trải, phủ đầy tuyết, ở ngoại ô Cherkasy. Không thể hiểu, tại sao bến lại quá lớn và trống vắng. Hai đứa tôi đứng giữa cánh đồng ngập tuyết, dưới tàng cây, lẻ loi, lạnh cắt da. Đối diện, một chiếc xe buýt nhỏ hiệu Mercedes Sprinter màu trắng. Tôi bước đến, mở cửa, người tài xế quát, *"Đóng lại. Hơi lạnh vào. Đây không phải là địa điểm dừng."* Chúng tôi đành đứng chờ, thối những ngón tay cho nhau, mười lăm phút sau, anh tài xế lết xe được mười lăm mét. Mặt cô đỏ bừng trong không khí đông lạnh. Trong xe cũng vậy, hơi thở trở thành hơi nước.

Trả tiền cho tài xế, ông ta càu nhàu. *"Đây là điểm dừng"*, cô cười khúc khích rồi thì thầm vào tai tôi, *"Đây là Ukraine."*

Nói chung, cô ấy dễ cười, đôi khi có khiếu hài hước đen. Ví dụ, một lần ở Khotyn, chúng tôi chụp ảnh

selfie trước cửa hàng có tên gọi là "Đồ dùng và phụ tùng cho nhà quán". Cô ta bật cười sáng khoái rồi nói, đây cũng là Ukraine.

Khi xe ngưng lại trên xa lộ phía bắc Rivne, một bà già mặc áo khoác da cừu bốc mùi bò và cỏ khô, một số hành khách quay mũi sang phía khác, vì họ không biết bà này thực sự là người Ukraine.

Bà là phụ nữ gương mẫu, mặc y phục dân gian chính thống, đeo ru băng trên tóc, cầm bánh mì và muối trên một khăn thêu cổ truyền, tuy là đồ giả, nhưng bức hình thêu xơ xác trên khăn là lối vào ngôi làng, có một phụ nữ Ukraine với ru băng trên tóc, nhưng bị mất một mắt, đó là Ukraine bây giờ.

Ukraine cũng là sự lãng mạn đang suy giảm: Tòa lâu đài xây bằng bê tông chưa hoàn tất ở ngoại ô Kamiaets-Podilskyi. Hồ nước xanh tím sâu không đáy trong mỏ đá ngập nước ở Kryvyi Rih, nơi có thể nhìn từ đỉnh đá cao, cảm giác kinh sợ khi chứng kiến cảnh một vận động viên chậm rãi bơi ếch, trôi thân mình cao lên khỏi độ sâu không thể tưởng của đáy hồ như những phim trượt nước nguy hiểm. Một sự tàn phá từ tốn thể hiện trên ngôi nhà thờ ở Lviv, bị xám xịt bởi những cơn mưa; những tượng người Nga thời khai lập bằng thạch cao trắng phai màu với kèn hạ thấp ở Kremenets, trong con hẻm giữa các hành lang xẻ núi, giữa những cánh đồng cỏ khô dày đặc. Trại Tiên phong bỏ hoang bên ngoài Mariupol, nơi chúng tôi ngồi trên các xích đu rỉ sét, tay cầm bình nước giữ nóng, nhìn ra biển Azov, nơi những đợt sóng đẩy nhau vào bờ bị đóng băng. Ngay cả ở thủ đô Kyiv, giao điểm lưu thông bằng bê tông xám nhiều tầng tại trung tâm giao thông Vydubychi, những ống khói các nhà máy năng lượng TET bao quanh, tỏa ra những làn khói dày đặc lên nền trời xanh thẫm. Chúng tôi lang thang lướt qua bên ngoài

bề mặt của Ukraine, nhìn xuyên những ô kính xe mờ hơi sương.

Trong những năm sau cùng, cô ta phải điều trị vào mùa hè, chúng tôi không còn đi du lịch nữa. Đó là lý do, những chuyến đi tôi thường nhớ lại, là vào cuối thu hoặc đầu xuân, khi nhan sắc của đất nước có màu xám, rỉ sắt, vàng úa và xanh lá cây non. Những con đường nhỏ dọc theo các hành lang rừng đầy những cây dương hoặc bạch dương, hầu như không quanh co dẫn qua những ngọn đồi, đưa đến những nơi lạ lẫm, chưa bao giờ viếng thăm. Chúng ta sẽ cảm thấy sự thôi thúc, phải dừng lại, leo ra khỏi xe buýt, thực sự đi bộ, nhìn ngắm những nơi chưa đến, chưa một lần ghé qua.

Một lần kia, tôi ngủ gật tựa đầu lên chiếc mũ kê vào mặt kính ẩm ướt, khi tỉnh dậy, qua khung cửa sổ, thấy ngay cạnh đường, những đọt sồi lớn và có vẻ giống kim loại đã đóng băng.

Tôi hỏi cô: *"Có phải là hồ chứa nước uống không? Chúng ta đang ở đâu?"*

Cô cười nhẹ rồi vuốt ve mang tai tôi.

"Dụi mắt đi."

Những con sồi đóng băng đó hóa ra là một gò đất đen lớn đã cày xới.

Một lần khác, ban đêm, sau vành đai khu rừng trại trong tháng Mười một, chiếc máy kéo đang chạy chiếu bốn đèn pha chói mắt, hai đèn trên cabin xe và hai đèn trên trên phòng lái, tôi đặc biệt thấy chi tiết này lạnh mướt, không hiểu vì sao, có vẻ huyền bí. Rồi thêm một lần, tài xế xe buýt nhỏ dừng lại quán cà phê giữa rừng, tôi nghĩ, có lẽ gần Chudniv. Bao quanh quán là một bức tường cây gỗ, đầu nhọn như bút chì, có chạm khắc những khuôn mặt dài đáng

sợ, đeo bông tai lớn, và đội mào lông của người Cossack. Trông rất kém cỏi chẳng ra gì nhưng đó là Ukraine. Đêm lạnh rét, không gian sâu thẳm lấp lánh sao trời.

Tôi nghĩ, trong chuyến đi này, sự mệt mỏi ảnh hưởng đến nhận thức. Không nghỉ ngơi đủ; những thứ đập vào cảm nhận có một chút hư ảo, đồng thời giống như thật. Mọi thứ mờ mờ và con người xuất hiện trong màn sương rồi trở nên khác biệt khi đến gần. Trong im lặng, chia sẻ nỗi đau và niềm vui, hai chúng tôi có thể để dành cả phút để nhìn một giọt nước nhỏ xuống bên ngoài gương cửa. Ngay cả khi đó, cô ta không chịu nổi tâm trạng thất thường, những thứ đó đang xóa bỏ trong tôi.

Có lần, tôi nhớ, những người trên xe buýt la lên, "Starkon, Starkon. Chúng ta đang đi đến Starkon." Có điều gì như một vũ trụ, tương lai, và bí mật trong từ vựng này, Starkon. Rồi, một giờ sau, hóa ra là quận Starkostiantyniv, có lý do nào đó, cô trở nên thất vọng, bĩu môi, và thu mình vào nội tâm. Trong một giờ tiếp theo, mọi thứ dường như rất khủng khiếp. Ở Starkon, hai thanh niên ngồi sau chúng tôi, nồng nặc mùi rượu. Tất cả hành khách chìm vào một phần tối xám đậm trong xe, lắc lư như bao tải trên đường gồ ghề. Không thấy ai cười. Đột nhiên, một trong hai người say rượu sau lưng tôi, bắt đầu kể cho người kia nghe về đứa con trai nhỏ của anh:

"Tôi nhìn sang, thấy nó ngây thơ và đang khóc. Tôi nói, 'Mở miệng ra, ba xem.' Nó mở miệng. Anh biết không, có chiếc răng nhỏ một bên đang mọc lệch lún vào hai chỗ. Thật đáng thương. 'Tội nghiệp thằng bé'. Tôi hôn nó và ôm chặt vào lòng ..."

Chuyến xe bất ngờ ướm sững tình thương và vẻ đẹp. Mọi người ngồi lặng lẽ, lắc lư theo nhịp xe, chìm lắng

vào suy nghĩ những vấn đề riêng tư, không còn là những người mẫu bằng nhựa màu xám: trong mỗi con người, sau lớp mặt nạ mệt mỏi, là một vũ trụ bao la đầy sao trời, và cô ấy nghiêng người, thì thầm vào tai tôi, *"con người thật xinh đẹp, ngay cả những lúc họ không nhận ra."*

Đôi khi, hai đứa tôi đi bộ trong những chuyến du hành cuối tuần, vào những ngày đầu năm, khi còn có cơ hội. Bên ngoài Yuzhnoukrainsk, trên một khu mộ Polovtsian ở thảo nguyên, chúng tôi hái trộm dưa hấu và ăn ngon lành. Ra ngoài Konotop, đi lạc trong những khúc sông Seim quanh co, trôi lên từ lớp bùn cao đến thắt lưng, đến một trang trại, nơi có người phụ nữ và anh chồng đi đánh cá bằng thuyền câu. Họ mời chúng tôi ăn cá rô luộc vẫn còn vậy. Khi trả tiền, người phụ nữ cố gắng từ chối, nhưng tay cô run lên vì đây là số tiền quá lớn đối với cô. Trong khi vẫn còn thời giờ, chúng tôi leo lên một ngọn núi nhìn ra Yalta, từ một cây số trở lên, thấy rõ ràng trái đất hình tròn: biển xanh đậm tách biệt khỏi bầu trời xanh lơ, thành một vòng cung khác thường.

Tôi đã đoán trước, trong những chuyến đi sớm, chúng tôi sẽ thường xuyên làm tình, đặc biệt là ở trên những cánh đồng, những nơi vắng vẻ, hoặc những nơi phong cảnh đẹp như ngọn núi nhìn xuống Yalta. Tuy vậy, cô ta vẫn hay nói, *"chúng ta dơ dáy quá."*

Một vài lần, trong lúc tâm tư bấn loạn, cô ấy thủ dâm, như trong khách sạn dọc đường xa lộ ở những vùng bùn lầy thuộc Polissia, nơi chúng tôi khiến cho những tài xế lái xe vận tải liên tỉnh giật mình, nhưng tôi nhanh chóng hiểu ra, chuyến đi của chúng tôi không phải hoàn toàn du lịch. Cô ta đang bám víu thời gian nhỏ giọt qua những ngón tay. Đặc biệt,

trong những năm cuối cùng, khi cô cần điều trị càng ngày càng nhiều, chúng tôi đi chơi càng ít.

Tôi ghen tị với quá khứ ở Mỹ của cô ấy, về những gì cô học được, không biết đến từ đâu. Hoặc đúng hơn, về sự yên bác hỗn độn của cô. Ví dụ như, "kiến thức ngẫu nhiên", cô có khả năng này. Chúng tôi đi trên một chiếc xe đen xuyên qua cánh đồng phủ đầy tuyết trắng ở Boondocks, hai đứa tôi thích gọi là "Kamianka-Znamianka", ngạc nhiên trước màu xanh lục của nhựa đường, không biết từ đâu, một phản ứng liên tưởng tinh thần nào đó, cô bật ra, "Kiến thức ngẫu nhiên: *Khi ông Voltaire qua đời, gia quyến đã đưa ông lên xe ngựa như thể ông còn sống. Cứ như thế, như còn sống, xác chết đã đi đến một vùng xa xôi ở hướng đông. Anh biết tại sao không? Vì muốn đến trước khi thư gửi đến. Vì giáo hội sẽ không kịp gửi thư cho giám mục ở vùng này để ra lệnh cấm chôn ông trong khu đất thánh.*"

Tôi ghen tị quá khứ của cô ấy ở Mỹ, quá khứ mà từ đó những cơn kích thích bệnh bùng phát, trong khi, có vẻ như cô ghen tị với tôi những năm cô đã bỏ lỡ cơ hội ở lại Ukraine. Tôi kể cô nghe nhiều câu chuyện. Vào những năm trong thập niên chín mươi, khi còn là một học sinh, tôi đã cùng với cha mẹ đào xới những khu vườn, vào thời đó, chúng tôi tận sức gom góp nhiều mảnh đất nhỏ do chính quyền cung cấp cho những người thân lớn tuổi và những họ hàng đã đi ra ngoại quốc làm việc, để gia đình tôi có thể tìm kiếm đủ thức ăn cho các trẻ em qua suốt mùa đông. Kể sang chuyện điện đã tắt như thế nào giữa mùa giá lạnh. Cả nhà tôi mặc áo len dày vì ngay cả khi đốt cũng không ấm đủ để tụ tập trong bếp. Trước là ngồi quanh những ngọn nến, sau là quây quần xung quanh bình điện xe hơi mà cha tôi đã mua, thấp sáng một bóng đèn tỏa ánh vàng nhạt. Rồi làm thế

nào, vào những buổi tối trong bếp, mẹ có thể nướng trong lò ga, những bánh quy đẹp với một ít mứt hoặc chiên bánh kẹp trên nắp lò mà chúng tôi ăn rất dè xẻn. Dĩ nhiên, lúc đó, tôi không biết, đây sẽ là những kỷ niệm hạnh phúc nhất trong thời thơ ấu.

Tôi kể cô nghe chuyện tôi và người anh đi dự đám tang của ông nội từ Kyiv. Lúc đó, tôi đang sống ở Học viện Bách khoa, gần ga tàu điện, trong khi, anh tôi đang ở nhà trọ ngoại ô khu Vydubychi. Chúng tôi mua vé tàu suốt khởi hành vào nửa đêm đi Radyvyliv, khi tàu điện ngậm chưa chạy, từ nhà ga anh tôi đi bộ đến chỗ của tôi. Hai đứa ngồi trò chuyện, hút thuốc, rồi trở lại nhà ga. Hóa ra chúng tôi đến gần trễ, phải chạy nước rút suốt cây số cuối cùng, túa mồ hôi, thở muốn đứt hơi, nhảy lên con tàu đang di chuyển, bủn rủn trên những bậc thang đang rút lên. Người soát vé nhìn thấy, mắng chúng tôi, *"Đồ ngu, hai đứa có thể bị đứt chân biết không!"* Tôi muốn cười cho nhẹ bớt nặng nề nhưng cảm thấy cười lúc này không thích hợp.

Rất ráo, chúng tôi dự đám tang muộn. Khi đến làng Boratyn, cha tôi và các hàng xóm vừa trở về từ nghĩa trang. Họ đang ngồi ở chiếc bàn dưới gốc cây lê già trong sân với chai rượu bình dân, xúc xích hun khói rẻ tiền, và dưa chua tự làm. Họ nài ép chúng tôi uống rượu. Một phút sau, những hàng xóm thay nhau kể lại những gì tốt đẹp họ đã làm cho ông lão đã khuất và những gì người chết đã hứa sẽ để lại cho họ. Con trai ông lão, cha tôi, ngồi im lặng. Sau đó, ông dẫn chúng tôi ra mộ, ông phàn nàn, *"Thân xác chưa lạnh mà họ đã phân chia tài sản. Cha không cần những thứ này, nhưng ít nhất là đừng công khai trước mặt mình."*

Sau khi nghe, tôi nhớ cô nói, những suy nghĩ về Ukraine, sớm muộn gì sẽ dẫn đến những kỷ ức về đám tang. Tại sao?

"Có lẽ tình thương sẽ chính xác hơn khi nó lẫn lộn với cảm giác mất mát không thể trốn tránh," cô phỏng đoán.

Sau cùng, tôi cũng hiểu được ý cô. Một lần vào năm cuối cùng đời cô, tôi kể chuyện người mẹ của bạn thân nhất của tôi đã chết trong bệnh viện vì bệnh ung thư. Và anh ấy đã phải dứt lút cho cô ý tá trưởng hai mươi hryvnia mỗi lần anh muốn cô ta tiêm cho người mẹ một mũi morphin, cho đỡ đau đớn.

Cô ấy cười. *"Chắc chắn điều này đại diện cho Ukraine."* Và cô bắt đầu khóc.

Đối với hai đứa tôi, sự bùng phát những cuộc nói chuyện "chính thức" về "tình yêu nước dành cho Ukraine", đang nổi lên khắp nơi, các cuộc tuyên bố vênh váo, trống rỗng, nhằm chán, và trên hết, người Nga gọi là posho, nghĩa là lỗi thời và tồi bại. Hoặc, nếu thích tiếng Anh hơn, gọi là vô liêm sỉ.

Diễn giải câu nói của người Mỹ, cô ta lập luận: Lòng yêu nước giống như cái dương vật. Bất kể kích thước, không thể là một ý tưởng tốt, nếu đem ra phát phối ở nơi công cộng. Hát đồng ca và đi theo đội hình. Sharovary, chiếc quần rộng bóng sáng của người Cossack. Cùng một ngày, mọi người đồng loạt đeo đồ thêu truyền thống trên áo, thậm chí, dán lên xe hơi. Vẩy cờ cột trên những cây gậy, hoặc hơn nữa, nếu có thể được, dương cao những lá cờ lớn nhất. Đeo dấu hiệu chiếc đinh ba Ukraine trên ngực. Tất cả chỉ phô trương, khoe khoang. Việc này có thẩm mỹ tương đương với việc dựng tấm biển quảng cáo bên đường với hình ảnh người yêu đang cầm bó hoa đã được sửa bởi photoshop, với lời

nhắn: "*Natalka! tôi yêu em! Tolia.*" Trong trường hợp yêu nước này, hành động thực hiện một cách tập thể, đổi lại ví dụ như sau: "*Natalka! Hãy nhìn xem, em đã khơi dậy lòng yêu nước của chúng tôi.*" Đây là chủ nghĩa phô diễn. Tình cảm chân thành không cần loa phóng thanh. Tình yêu lặng lẽ, hầu như không nghe thấy. Đó là dấu phẩy, trong lời lặp lại: "Tôi yêu cô ấy, tôi rất yêu Ukraine nghèo của tôi." Hôm nay, tôi gần như bật lên tiếng thốt thức khi nghe dòng chữ này. Taras Hryhorovych Shevchenko. Bất kể đau đớn, một chút điên cuồng, dịu dàng, sâu sắc, với nỗi sợ mất mát. Trong tình yêu, điều bắt buộc là sự chấp nhận.

Một trong vài lần đi cuối cùng, vào giữa mùa đông, chúng tôi trên chiếc xe buýt về vùng nông thôn bị hư giữa đường, bên ngoài Dunaivtsi. Từng chút một, xe bắt đầu đông đá. Bên ngoài, cơn gió lạnh xuyên qua da thịt vào tận xương tủy. Tài xế loay hoay sửa động cơ. Chiếc xe đã quá cũ, đương nhiên thường bị hư. Hành khách bắt đầu cần nhắn, "*Ở đây chúng ta thường nghe câu hỏi, có phải chúng ta là một quốc gia thuộc Châu áu?*" Tôi cũng trở nên bức bối, nhưng cô ấy mỉm cười, sưởi ấm hai bàn tay đang kẹp trong nách. Rồi nói, "*Em chưa bao giờ nghe nói một người nào chết cóng ở Ukraine vì xe hư dọc đường. Không sao đâu. Dĩ nhiên là khó chịu. Nhưng việc đã xảy ra rồi.*"

Tôi học được từ cô ấy, sự chấp nhận. Khi mẹ cô gọi điện thoại mời tôi đến dự đám tang, tôi buồn khổ, nhưng không ngạc nhiên. Cô không trực tiếp nói với tôi điều gì, nhưng bây giờ, nhìn lại, tôi hiểu cô đã sống một cuộc sống ngắn ngủi. Như cô ta đã lượm lặt được sự hài lòng từ bệnh trầm cảm và từ tình yêu buồn rầu bất chấp đớn đau, tôi tin chắc, cô cũng đã đạt được một cảm khoái nào đó trong việc tự tử. Chỉ

mong rằng, những khốn khổ thân xác sẽ ít hơn những dày vò tâm thần mà cô phải chịu đựng.

Nhưng bây giờ nàng đã chết

Chết mãi mãi

Bây giờ, chết và đáng yêu

Tôi không nhận ra khi bước chân lên rìa gò đất mềm, mới đào. Mẹ cô nhìn tôi dò xét khó chịu. Môi mím lại thành một sợi đỏ đậm màu son môi. Khuôn mặt mỏng được trang điểm đúng kiểu cách. Một thân hình đẹp so với tuổi tác. Nếu sống lâu, cô sẽ giống mẹ cô. Bà mặc bộ đồ đứng đắn màu nhạt, áo khoác trắng và giày cao gót đen: đó là lý do bà đứng trên mặt lề bê tông, không đến gần gò đất. Mang một chiếc khăn che đầu, nghĩ cho cùng, đây là nghĩa trang. Có lẽ, bà cho rằng tôi không tỏ lộ đầy đủ nỗi đau buồn. Tất cả những năm qua, bà vẫn nghĩ, tôi mang ảnh hưởng xấu đến cho con bà. Đã lỗi kéo cô ấy "ai biết ở đâu hoặc muốn gì". Đã từ chối không lập gia đình chính thức, hoặc ít nhất, sống chung với nhau một thời gian. Tôi tò mò, liệu người mẹ có hiểu nỗi đau mà con gái bà phải trải qua không? Một ngày nào, tôi sẽ kể cho bà biết. Hoặc có thể, không bao giờ. Mẹ cô rất sùng đạo Chính Thống và che giấu sự thật về thân xác đứa con gái được chôn cất theo các nghi lễ vào khu đất thánh.

Tôi đã học được sự chấp nhận từ cô ấy. Đất sét từ ngôi mộ dính vào giày tôi, làm nhớ lại buổi đi dạo quanh nghĩa trang Krasnoilsk vào mùa xuân trước. Hoa giả trang trí gần như tất cả các thánh giá. Những hàng chữ viết lẫn lộn bằng tiếng Lỗ Ma Ni, Nga và Ukraine, đất sét vàng dính vào chân chúng tôi cũng theo cách như vậy.

Mẹ cô và tôi nghe tiếng chửi rửa lằm bằm sau lưng. Rõ ràng, hai phu lấp mộ đang tranh cãi về số tiền bà đã đưa cho một người trong hai người. Nếu tôi nhớ không lầm, họ hơi say. Mẹ cô liếc nhìn những phu mộ, đôi môi mím lại, sau đó, bà quay đi, thắt chặt khăn quàng cổ mà bà sẽ cởi ra khi rời nghĩa trang. Bà thì thầm, *"Thật là những người kinh khủng!"*

Những phu lấp mộ ra dấu bằng cử chỉ xin tôi tha thứ. Họ im lặng đi ngang qua chúng tôi, vác xẻng trên vai. Khi họ nghĩ, tôi không còn theo dõi, một người đâm vào vai người kia, rồi gằn giọng: *"Đồ ngốc"*. Vâng, họ có uống một chút. Có mùi rượu. Họ trông bần thiêu trong áo khoác rách màu xám. Họ không phải người Âu châu, thiếu văn minh. Không có gì để nói. Bên trong mỗi người đều có một vũ trụ khổng lồ đầy sao trời. Do đó, về bên ngoài không hấp dẫn, lao động tẻ nhạt, vui chơi thiếu suy nghĩ, tranh giành tiền bạc, thường khiến người khác không nhìn thấy bên trong. Đôi khi, người ta quên sự hiện diện của nội tâm. Đôi khi, chúng tôi cũng vậy. Tôi quay sang nói với mẹ cô: *"Bà có biết con gái bà thường nói gì không? Mọi người đều xinh đẹp, ngay cả khi họ không nhận ra."*

(*) Sự khác biệt giữa Ukraine và the Ukraine:

<https://english.stackexchange.com/questions/155823/what-is-the-difference-between-ukraine-and-the-ukraine#>:



Olha Kobylianska

(1863-1942)

Nữ Sĩ Ukraine

Sinh quán ở Gura Humorului, Bukovyna, thuộc dòng dõi quý tộc. Hầu hết, bà đã tự học ngoài trừ đã đến trường theo đuổi bốn năm Đức ngữ.

Bà sử dụng cả ba thứ tiếng: Ba Lan, Đức và Ukraine.

Các tác phẩm của bà bị ảnh hưởng bởi George Sand và Friedrich Nietzsche. Bà quan tâm đến tầng

lớp nông dân ở Ukraine, thường viết về đời sống của họ. Nội dung là sự tương tranh giữa thiện và ác, các thể lực thần bí, sự phi lý trong đời người.

Truyện Chớp.

Người Đàn Ông Mù

The Blind Man.

Bản Anh ngữ: Olha Rudakevuch

Tôi bị mù.

Chẳng nghĩa lý gì khi nói về lý do tại sao hoặc chuyện xảy ra như thế nào. Nói đơn giản, chuyện khủng khiếp nhất đã xảy ra: Tôi bị mù.

Có người đàn ông khác trong bệnh viện mù, giống như tôi. Khi được ngồi bên nhau, chúng tôi cảm thấy vui lòng.

Đôi khi tôi hỏi anh bạn thiếu may mắn này. “Anh có thấy một chút nắng nào không?”

“Không, còn anh thì sao?”

“Tôi cũng không.”

Tiếp theo là im lặng. Tâm trí chúng tôi nổi lên những tìm hiểu lẫn nhau. Tại sao hai đứa lại cảm thấy vui khi ở gần bên trong một hoàn cảnh khốn khổ?

Chẳng bao lâu, họ thả bạn tôi ra. Một ngày nọ, anh nhìn thấy nắng, họ cho phép anh rời bệnh viện. Những người tử tế đã đón nhận bạn tôi. Họ cũng thả tôi ra, sau khi biết rõ, tôi sẽ chẳng bao giờ nhìn thấy

nắng. Bạn bè giới thiệu tôi với một nhân viên, với nhân viên này, tôi sẽ tự mình xoay sở trong cuộc sống.

Vậy đó, tôi đi trên mặt đất.

Ý tôi muốn nói, đi từ nơi này đến nơi khác. Mặc dù, đã biết không bao giờ nhìn thấy ánh mặt trời, tôi vẫn cố gắng hết sức để nhìn nó.

Mở mắt thật lớn, lớn hơn nữa, các bạn thân mến, tôi hy vọng nhìn thấy ít nhất một mặt trời huyền hoặc ... tối thiểu một đốm sáng ... ít nhất là như vậy! Hy vọng có thể thấy bóng dáng một tia sáng nhỏ, Ôi, tia hạnh phúc! ... Nhưng, than ôi, không. Tôi không thấy gì ...

Không thấy gì ...

Vì vài lý do, đi từ nơi này đến nơi khác, duỗi thẳng cánh tay phía trước mặt với ngón tay xò ra, ngẩng đầu cao lên, như thể đang sẵn sàng đón một tia nắng thoáng qua. Tôi làm như vậy dù biết mặt trời không dễ nắng bị bắt, - nghĩ cho cùng, đó là mặt trời! Đôi khi dường như các đầu ngón tay tôi sắp chạm vào nó – sau đó, mới nhận ra, thứ mà tay tôi chạm là tiền các đến từ lòng từ thiện.

Tôi nhắm lại vì nước mắt đã rưng rưng.

Tôi nhắm lại vì nước mắt đã lưng tròng - những giọt nước mắt dịu dàng để chấp nhận và biết ơn những tặng vật đã cho tôi.

Nước mắt tự động tuôn trào. Tôi không làm gì để kích động chúng. Hồn tôi vốn tối tăm, dầu đã mở rộng, rộng bằng đôi mắt. Tôi căng thẳng lắng nghe, dường như, một số dấu vết nắng trời tràn ngập đời sống chung quanh. Cúi đầu thất vọng, tôi chìm sâu vào tận thâm tâm, cố gắng phát hiện dù chỉ một chút nắng trời hay ánh sáng, biết rằng, chưa có người mù

nào bắt được ánh sáng mặt trời bằng tâm tư, tôi cũng vậy.

Ánh sáng mặt trời ...

Tôi gọi các bạn! Hãy nghĩ rằng đây không phải là tiếng kêu của người bình thường, mà là tiếng kêu của một người mù. Không nghe rõ, không cầu xin theo bất kỳ cách nào, như tình cờ ... vì làm sao tôi có thể khẩn cầu bằng lời lẽ như “Ồi, xin mặt trời ban phước!” rồi nói thêm, “tôi đã bị mù ...” Mặt trời chiếu sáng cho vạn vật ...

Sáng tỏa trong rừng núi, cho loài người. Dù chỉ là một vũng nước đọng, tia nắng mặt trời cũng tìm đến nơi. Tuy nhiên, theo luật muôn đời, mặt trời không bao giờ chiếu cho người mù thấy ánh sáng.

Rồi tôi chìm vào vực sâu của tâm hồn.

Hồn tôi trở nên đen tối theo chiều sâu thăm thẳm. Buồn thảm như đôi mắt mù. Tôi mở mắt trước các bạn, bạn ơi! bạn nhìn thấy tôi – nhưng tôi không còn nhìn thấy các bạn! Bây giờ không thấy và suốt đời không thấy, không bao giờ thấy các bạn một lần nào nữa. Tôi chấp nhận, bạn ơi: tôi chấp nhận sẽ không bao giờ - hãy nghe tôi – suốt đời còn lại sẽ không bao giờ trông thấy các bạn ...

Đối với mặt trời, mắt tôi chỉ thất bại vì không thể phục vụ. Nhưng với các bạn, bạn của tôi, chưa bao giờ chiếu một tia sáng thực sự vào đôi mắt hoặc tâm hồn tôi.

(11 tháng Ba, 1902.)

Trích trong tạp chí: The Southern Quaterly, Winter 1999. Tuyển chọn một số tác phẩm thơ ảnh trong Where Light is heard: A Dialogue of Poems and Photographs. Trang 67-91.

Nơi Nào Ánh Sáng Có Thể Nghe

Đối Thoại Giữa Thơ và Ảnh

Edward J. Dupuy

Thơ

Gen Beyt

Ảnh

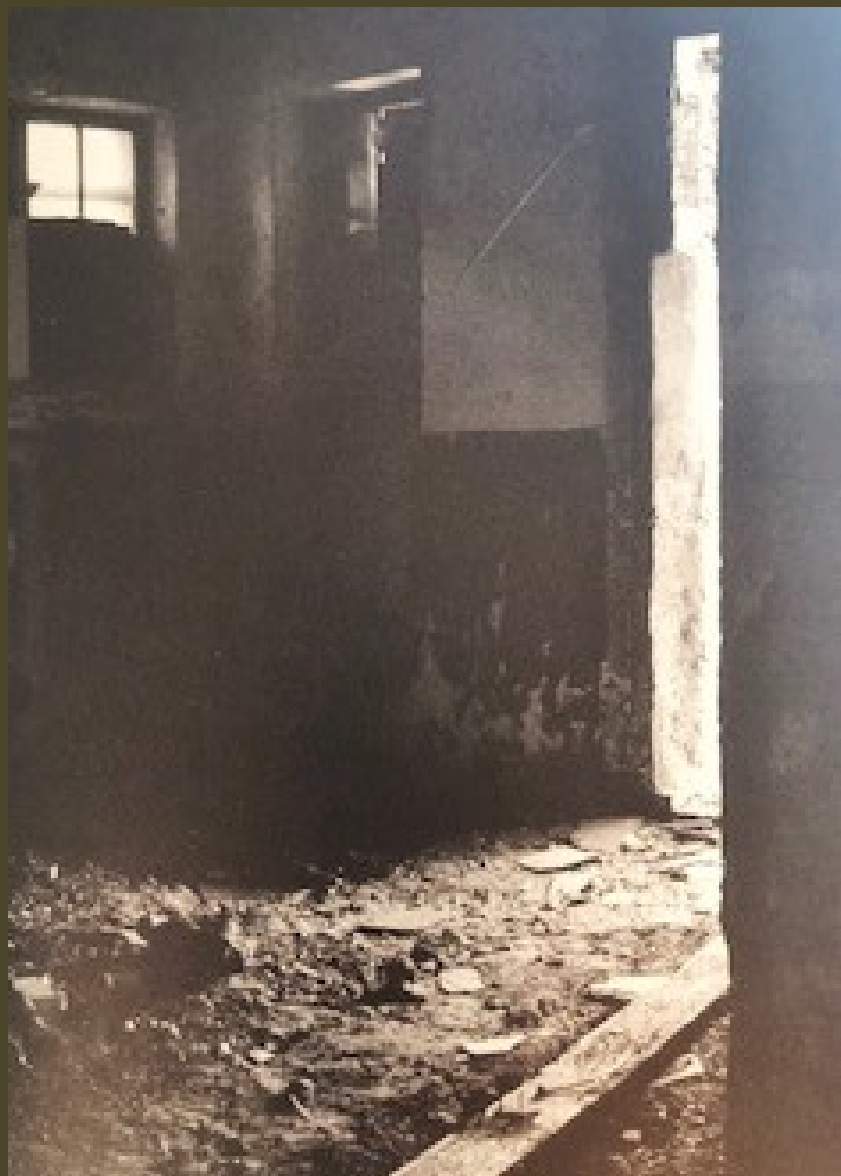
Chữ và ảnh

âm thanh và ánh sáng

im lặng và bóng đen

*những liên tưởng đầy ngạc nhiên giữa những yếu tố này
mang lại phần thưởng đặc biệt mật thiết cho thơ và ảnh
của hai người nghệ sĩ ...*

Jay Tolson, Chủ biên The Wison Quaterly.



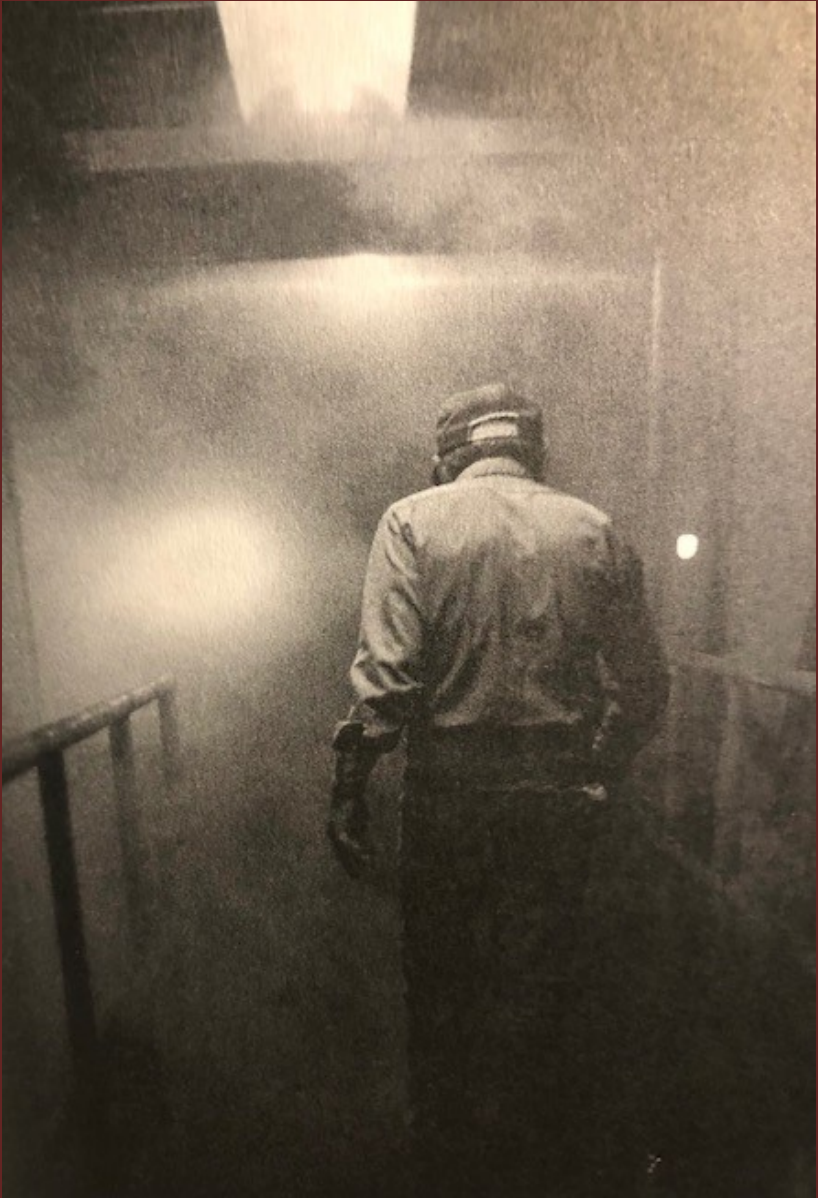
Ảnh chụp một khách sạn đang xây cất lại tại Main Street, Lafayette, Louisiana 1982.

Gửi Caitlin Thomas. (1)

Hư không tham lam lai vãng xung quanh
giống mùi độc hại bốc từ đồng rác
trêu ghẹo anh hứa mang đến hương thơm
có còn hơn không
che giấu âm mưu để lại cái chết.

Rồi anh uống tận tình chén hư không
dâng tất cả những thứ nó đòi hỏi
không còn gì ngoài trừ lời nói
một điều vãn cho kẻ định đoạt thời gian.

Hư không ám toán phần sống còn lại,
khóc xin trời như trẻ lạc tối tăm
vô gia cư như biển bất hạnh
giận dữ chống cự
cho đến khi thịnh nộ và bóng đêm
đếm hơi thở hấp hối.



Ảnh chụp trong nhà máy sản xuất đường tại Levet St. John Sugar Mill. St. Martinville, Louisiana, 1960.

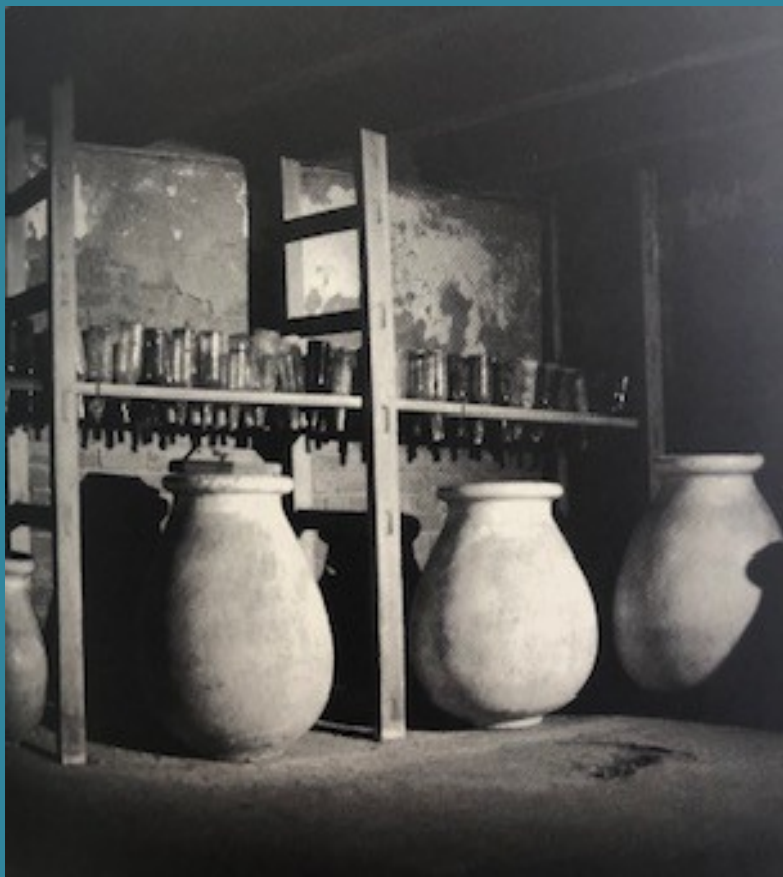
Bộ Hành. (2)

Tôi từng thấy đồng cỏ
vàng xanh lẫn xanh vàng;
hoa dại căng sức sống
tự thưởng thức phận mình
trong gió xuân hơn hờ

Như thể hoa ẩn núp
che chở bởi thời gian
như bé núp bóng mẹ
như nốt nhạc chưa viết thành dòng.

Dĩ nhiên,
đứa bé truyền hậu duệ,
nốt nhạc dù vang hay bao lâu
sẽ tan vào im lặng
quyền năng chinh phục của âm thanh.

Ai biết được
ngón tay bé chăm sóc kỹ lưỡng
lớn lên sao dạn dày?
Ai có thể nói,
thân hoa từng tươi tốt
bây giờ trong gió sao uốn cong?



Chai và bình. Ảnh chụp ở đồn điền Laura, Vacherie, Louisiana, 1997.

Ban Đêm.

Khi bày gấu trúc kiếm ăn trong đồng rác ngoại ô,
những con thú có túi bất hạnh chảy máu trên đường
ánh sáng tỏa ra rực rỡ
từ các ngân hàng và các tiệm hàng.

Tình nhân lén lút trao nhau nụ hôn
có người chồng nằm im trên khăn giường lạnh lẽo
người vợ tự hỏi, mình lấy chồng làm gì
(Liệu nỗi buồn có bao giờ chấm dứt?)

Ngôi trường trông chào đón rất lạ lùng.

Chiếc phản lực lẻ loi băng qua bầu trời
trong khi chiếc tàu kéo hàng vào vịnh
để bỏ sức nặng đã chán chường
(Bạn gần như nghe tiếng thở dài mệt mỏi
từ công nhân trên động cơ diesel kêu vang.)

Người góa phụ trong màu xanh lơ mờ
những ngón tay đeo nhẫn hạt
chỉ trẻ em chờ đợi một ngày mới bình minh
khi mặt trời theo tiếng ồn ào chói chang màu sắc,
rửa sạch hết lo âu.



Phía trước phòng ngủ của Mere. Ảnh chụp tại St. Martinville, Louisiana, 1981.

Cám Dỗ.

Điều gì có thể
đảo ngược ngày
đêm nay, đảo ngược nhà
thành vỏ trống rỗng,
đảo ngược tình
thành, nhưng sóng còn
cô đơn giữa biển rộng?

Điều gì lừa bịp tâm trí
tạo ra trong những người suy nghĩ
chuyện dối trá,
nỗi đau nào đi trước
thứ gì cần thiết phải theo sau?

Dưa hấu vẫn chín cây
lộng lẫy trên người
trên thân cuốn nhỏ
để hiến dâng,
bò câu sàu muện chào đón
mỗi đêm đi qua,
khi khóc tắt tiếng
kể những chuyện
thú vui phù phiếm.
(1)

To Caitlin Thomas

The insatiable void hovered about
like the dark smell of garbage heap
and teased you with the promise of a
new fragrance - something instead of nothing -
to hide the death it had left you.

And you drank lustily of the void
giving it nothing less than what it demanded -
nothing less than everything to give but words,
a eulogy to him who worded your time.

And your leftover life, the murderous void,
wept for its creator like a lost child who
knows only darkness - the black sea of
homelessness - and raged against it until
rage and darkness measured your breath.

(2)

The sovereign wayfarer

I once saw a meadow
yellow and green;
wildflowers strained
to see themselves in
the gay spring breeze.

It was as though they were
shielded from time, like a
child in the gentle contours
of his mothers, or a musical
note before measure.

The child of course, descends.
and the note, however
long sustained in vital air,
fades into a silence that seems
its conquering power

And who knows why a child's
fingers grow calloused with
strained care? And who can say

why stems, once fresh,
now bend in heavy air?

(3)

At Night

When raccoons forage in suburban trash
and unlucky possums bleed in the road
the brightest light shines
from banks and all night stores.

Lovers exchange their furtive kisses
a husband lies rigid in cold sheets
a wife wonders why she married.
(Will her sorrow never end?)

The school looks strangely welcoming.

A lonesome jet crosses the sky
while a tractor-trailer enters its bay to
jettison the unwanted load.
(You can almost hear sighs of the
workmen above the clanging diesel.)

The widow, cast in a hazy blue,
fingers her well-worn beads,
and children (only they?)
look for the dawn's new day,
when sun and noise and dappled hue,
wash all their fears away.

(4)

Temptation

What is it about possibility
that would invert day
tonight, invert home
to empty shell,
or invert love
to but the wide sea's
lonely swell?

And what dupes the mind
makes of those who
ponder such conversion,
and what pain precedes
the kind that necessarily follows?

Still melons hang ripe in
tantalizing splendor above
trunks too narrow to
surrender; and
mourning doves greet
the passing of each night,
when muted cries
tell tales of
ephemeral delights.

Đọc và cổ động tạp chí. Miễn phí và chất lượng cao.
Bạn đọc có thừa trang trống trên facebook hoặc
trang mạng. Xin mang tạp chí đến cho những ai
chưa biết.



Laura Theobald

Thi Sĩ Mỹ Gốc Hy Lạp

Sinh quán tại Florida Keys, tốt nghiệp PhD Anh ngữ tại UGA, Athens. Chủ bút tạp chí The New Delta Review. Tác giả ba tập thơ: What My Hair Says About You, 2017; Kokomo, 2019; Salad Days, 2021.

Ngoài ra, cô thiết kế bìa sách cho những nhà xuất bản độc lập.

Hiện sống tại Athens.

Thơ Tuyển

Năm Bài Thơ.

1.

Ba

ngày

em nhớ

anh

khi

nhìn đắm đắm

cánh đồng

nghĩ đến anh

khi thấy

con vịt

nghĩ đến anh

nhưng

khi

thấy

con lạc đà

chết

bên

lề đường

không

nghĩ

đến anh

Sau đó

2.

Hóa

ra
em là
một
bộ máy
phá hủy
em không
có
ý nghĩ
không
có
liên hệ
với
mặt trời
em bị
bao
kín
hoàn toàn
trừu tượng

3.
Không có gì
trong
đầu tôi
ngoại trừ
khiêu dâm
và

hoạt họa
tôi muốn
nhìn
chuyện gì
đang
xảy ra
trong
hình dạng
lỗ đít
kiêu kỳ
cái miệng
ngay thẳng
những ngôi sao
làm phiền tôi
những chòm sao
làm phiền tôi
và
sự chết
tôi không
muốn
biết
nó
nghĩ
gì

4.

Tôi

còn sống

vì

nhiều lý do

hết sức

ngu dốt

và

tôi

không theo

truyền thống

tôi muốn

báo thù

trên

một

hành tinh

vô cảm

kéo vào

như

một thân thể

bị hành hạ

mặt trời

đơn giản

mọc lên

nó chống mộng

chờ

làm tình

5.

Vì

một

lỗ đen

bất kỳ thứ gì

đều có thể

rơi vào

những ngày

có thể

đáng

nhều hay ít

những ngày

đầy

tình yêu

và ghê tởm

tôi nằm

xuống

đã có

tất cả ở đó

và

khá

đầy đủ

I.
Three
Days
I thought
Of you
While
Staring at
A field
When
I saw
A cow
I thought of you
When I saw
A duck
I thought of you
But
When
I saw
A camel
Dead
On the side
Of the road
I did not
Think
Of you
Then

II.
Turns
Out
I am
A
Destruction
Machine
I have
No
Sense
I have
No
Relationship
With
The sun
I am
Sealed

Off
It is
Totally
Abstract

III.
There is
Nothing
In my
Brain
But porn
And
Cartoons
I want
To see
What's
Going
On
In
The
Form of
A haughty
Butthole
Mouth
Frankly
The stars
Bore me
Constellations
Bores me
And
The dead
I don't
Want
To know
What
They
Think

IV.
I am
Alive
For
Very
Stupid

Reasons
And
I am
Of that
Tradition
I want
Vengeance
On
An
Unfeeling
Planet
Dragged in
Like
A tortured
Body
The sun
Would simply
Raise
Its ass
Waiting
To be
Fucked

V.
Because of
A black
Hole
Anything
Might
Fall into
The days
Are
More or less
Bitter
The days
Are
Full
Of
Love
And hideous
I lay
Down
Having had
All there was

And
Quite
Enough

Bài Thơ Về Nghệ Thuật

Tôi được đầu tư vào đời sống hủy diệt
Đang gửi tin nhắn đến vực sâu
Như toàn thể chim chóc thét lên vì giá lạnh
Như tất cả loài người cùng nghĩ về tử vong
Tôi cảm thấy có gì bất ổn
Có thể do sao trời định trước tử vi
Như hoa Thủy tiên mọc theo bản đồ
Chữ nghĩa tuôn ra khỏi miệng
Như một hành tinh không ai muốn
tìm hiểu thiên văn trong tôi
Như ăn cùng món ăn suốt mười sáu năm
Làm thất vọng người viếng thăm nghệ thuật

Art Poem

I was invested in a life of destruction
I was sending a message to the abyss
It was like all of the birds screaming at the cold
It was like everyone thinking about death at the same time
I am feeling amiss
Supposedly due to how the planets are arranged
It is like a map of daffodils
Some words are coming out of my mouth
Like a planet nobody asked for
Wanting to figure into your astrology
It is like eating the same meal for sixteen years

It is like disappointing people through art

Bài Thơ Tình Yêu

Tôi bí mật lạ lùng như bức thư thất lạc
hoặc như chiếc bánh nướng cháy đen
Tôi mỗi mệt vì bản thân phức tạp
Như cành bị chặt khỏi thân cây
và anh chỉ còn lại dấu cụt
Giống như biết người ta luôn luôn nghĩ gì
Giống như làm người phụ nữ
Tôi sẽ ghét anh vì viết bài ca dài về chuyện này
Giống như ngày cuối kỳ nghỉ hè dài hạn
Giống như thế giới không còn tình hiệp sĩ và quý
nương (*)

(*) Courtney Love: Một trong lễ nghi thời Trung cổ, những hiệp sĩ thề sẽ trung thành và chiến đấu vì một phụ nữ quý tộc hoặc nữ vương mà họ đem lòng thương mến.

Love Poem

I am secretly wonderful like a lost letter or a black pie
I am tired of being a lot
It is like cutting the arms off a tree
And you are left with knots
It is like knowing what everyone is thinking all the time
It is like being a woman
I would hate for you to write a long song about it
It would be like the end of a long vacation

It would be like a world without Courtney Love

Bài Thơ Về Kem

Chúng ta tự hào như những nhà toán học
Ghét bỏ nhau vì ảo tưởng nhỏ nhen
Tôi vẫn hoài tự vấn
Vì sao tất cả trở thành ngu si
Tôi rất thích khi chúng ta thường nói
Tôi không muốn vậy đâu
Chỉ là một loại thắng lợi
Hình dáng cân đo chính xác như ly kem

Ice-Cream Poem

We were as proud as mathematicians
We hated each other frivolously
I kept on wondering
Why everything had to be so stupid
I loved it when we used to say
I didn't ask for this
It was a kind of victory
Exactly the size and shape of an ice-cream dish

Bài Thơ Về Thành Phố

Thành phố giống tấm ảnh chụp tranh vẽ thành phố
Có những ngày không đến nỗi khó khăn
Nhưng đôi khi tùy cơ trời quyền biến

Nơi không có ai trả lời
Tôi đoán, con mèo lịch sự liếm bộ hạ
Mưa sủa giống con chó điên
Mặt trăng chưa bao giờ tròn viên mãn
Tôi hiểu, cuộc sống này tầm thường
Phải chuẩn bị đời trên mỗi lối đi

City Poem

The city is like a photograph of a painting of a city
Some days it is not very hard
But sometimes it is like being part of a vast system
Where there is no one to talk to
The cat is licking its dick politely I guess
The rain barks like a scary dog
The moon has never seemed so full of itself
I understand this is a life of mediocrity
I have prepared in every possible way

Bài Thơ Về Con Chó

Em giống con chó có răng ngọc trai
Một ý nghĩ cao quý
Dù bẻ sẽ không gãy
Chúng ta như hai thành phố thấy hai trăng khác
Không thể nào tính được thời giờ
Chúng ta như hai con voi vào dự dạ tiệc
Nên học hỏi cách thú vị hơn
Đôi khi, em lái đại xe vào bãi đậu
Không biết ở đâu trong thế giới này

Con người phải sống và chết cùng một lúc
Chắc giống như rớt khỏi cửa xe hơi

Dog Poem

I am like a dog with a pearl in its teeth
It is a kind of precious thought
That bends but doesn't break
We are like two cities with different moons
There is no way to know the time
We are like two elephants at a dinner party
We must really learn to be more delightful
Sometimes I will just drive into a parking lot
I don't know where to be in this world
We are supposed to live and die at the same time
It must be like falling out of a jeep

Một Nơi Khác Thường

Tôi cảm thấy đang bước vào
một nơi khác thường
không ai trả lời text
lúc ba giờ sáng
ít nhất, không có ai
tôi muốn ngủ chung
chỉ một người
tôi muốn ngủ với
nhưng người đó
tôi nghĩ, không hiện hữu
vì vậy, điều tôi đang hỏi
còn ai thức không

năm 2000
và ai đang mặc lớp da
của ai khác
hoặc bất kỳ da gì
làm thế nào tôi như vậy
hấp hối
nhưng
từ lúc
không ai thức trong năm đó
hoặc bất kỳ năm nào
tôi đoán
mình chưa lớn lên
tôi đang đi vào
một nơi khác thường
và ngu ngốc

A kind of Place

i feel like i'm entering
a kind of place where
no one answers a text
at 3 o'clock in the morning
at least nobody i want to
sleep with
there is only one person
i want to sleep with
but that person
i don't think exists
so what i'm saying is
is anybody awake
in the year 2000
and are you wearing

the skin of someone
or any skin
and also how did i get so
dying and
but
since
nobody is awake
in that year or any year
i guess i haven't
grown up yet
i'm entering
a kind of place
and it is stupid

Tầm Nhìn Nghệ Thuật

Một người đứng trước cửa nhà, nhìn ra đường cái, thấy không rõ; đưa tay che ngang mày, chặn ánh nắng để có thể ngó thấy chuyện gì đang xảy ra ở ngã tư. Đó là tầm nhìn.

Một người đi giữa cánh đồng, dùng ống dòm nhìn chung quanh, tay điều chỉnh liên tục để ống kính hội tụ điểm nhìn. Ở hướng tây, thấy những bãi hoa dại màu sắc rực rỡ; ở hướng nam, thấy những con chim lạ bay nhảy tung tăng; ở hướng đông, thấy một phụ nữ đang làm gì không thể đoán được. Đó là tầm nhìn.

Một người leo lên núi cao, nhìn xuống thành phố, xóm làng, ruộng nương, đường xá, sông lạch, nhỏ như đồ chơi, cảnh nhưa. Bốn bề mênh mông, dường như cảm khái trải dài đến tận chân trời. Hơi thở tươi mát, lòng mở rộng, cảm thông đất trời. Đó là tầm nhìn.

Một người ngồi trong phòng ngày này qua ngày kia, cầm cúi nhìn vào kính hiển vi, theo dõi những con vi khuẩn, quên hết đời sống bên ngoài. Đó là tầm nhìn.

Có người, không biết có may mắn hay không, được phóng ra khỏi không gian, trên hỏa tiễn, nhìn vào màn ảnh, thấy trái đất nhỏ như quả banh giữa bao la đen tối, la liệt với những trái banh khác. Đó là tầm nhìn.

Có người, không biết có may mắn hay không, ngồi trong buồng, hé cửa nhìn ra vợ đang nấu ăn nơi nhà bếp. Một chút say mê, một chút vui, một chút không

dám buồn, một chút đói bụng, một chút cảm ơn. Đó là tầm nhìn.

Tầm nhìn bắt đầu từ nhãn quan. Mỗi người có mỗi nhãn quan khác nhau, cho dù họ có thể đồng ý trên cùng một đối tượng hay một vấn đề, nhưng luôn luôn có điểm khác biệt. Nói một cách khác, nhãn quan dễ hợp nhãn trên những gì tổng quát nhưng rất dễ xung đột trong chi tiết. (Quan điểm này có bài học vỡ lòng: nếu muốn trở thành vợ chồng bền bỉ, phải có cùng nhãn quan về những gì tổng quát trong đời sống và phải trao đổi những gì thuộc về chi tiết khác biệt. Vợ chồng tranh cãi vì những chi tiết khác nhau là việc điều chỉnh lời thề “Yes, I do”. Nếu phải tranh cãi quyết liệt về nhãn quan tổng quát, có nghĩa là li dị đang gần kề.)

“Tầm nhìn nghệ thuật là hướng nhìn và phạm vi của nhãn quan cá biệt về nghệ thuật.” Định nghĩa này có các cụm từ quan trọng như “phạm vi”, “hướng”, “cá biệt”. Bất kỳ là ai, sáng tác lẫn thưởng ngoạn, đều có tầm nhìn nghệ thuật cá nhân. Chỉ khác nhau ở phạm vi và phương hướng; chỉ khác nhau tầm nhìn gần, tầm nhìn xa, tầm nhìn rộng, tầm nhìn hẹp, tầm nhìn cao, tầm nhìn thấp. Trong đời sống hàng ngày, chúng ta thường ngưỡng mộ và ái mộ những người có trình độ nghệ thuật hoặc có nét nghệ thuật riêng biệt. Chỉ bằng áo quần đơn giản nhưng cô ta đã chọn lựa màu sắc và kiểu mẫu phù hợp với thân người, thêm một chút môi son, không tô phấn, tóc để tự nhiên, nhưng trông sao mà lôi cuốn quá. Ông kia chỉ có một khu vườn nhỏ nhưng bố trí những loại hoa cao thấp và những màu sắc từ đậm đến nhạt đi vào trung tâm, khiến tâm điểm nổi bật lên dưới nắng, đẹp thật. Anh kia tuy không đẹp trai nhưng với mái tóc bông bông và cặp kính mát, nhìn không kém gì tài tử Charles Bronson. ... Nghệ thuật làm cho

chuyện đời thú vị. Trình độ nghệ thuật càng làm thú vị gia tăng. Muốn đạt trình độ cao, trước hết phải có tầm nhìn tương xứng.

Tầm nhìn bắt đầu từ mắt. Khả năng của mắt, tức là khả năng quan sát, ảnh hưởng trực tiếp đến tầm nhìn. Có những mắt to tròn như bồ câu, như ó điều, mà nhìn không rõ; lại có những mắt hí, nhưng sắc sảo, thấy được sợi tóc rơi; có mắt lé, thấy rộng, thấy nhiều hơn mắt thường. Về mặt có thể cải thiện nhờ dùng kính là mắt cận thị, viễn thị và loạn thị, loạn sắc. (Ghi chú 1: Người có tầm hồn loạn thị thường sẽ thấy đối tượng trong dạng trừu tượng 'abstract'. Nếu một họa sĩ không có mắt hồn loạn thị, đừng vẽ abstract, vì sẽ ngây ngô vô nghĩa, cho dù nhìn rất đẹp.) (Ghi chú 2: Trong cõi nghệ thuật, cận thị là biểu tượng cho những người hiểu biết nghệ thuật một cách thiên cận. Trong khi viễn thị, ám chỉ người thiếu tầm nhìn. Cả hai loại người này, nếu tầm hồn không chịu mang kính thuốc, sẽ suốt đời gần cũng không thấy mà xa cũng không.)

Tuy bắt đầu từ mắt nhưng tầm nhìn kết thúc trong tâm trí. Đó là khả năng nhận thức. Nghĩa là, tầm nhìn được đúc kết bởi sở kiến, sở học, sở tài, và sở thích. (Ghi chú 3: Sở không phải sở. Nếu chỉ sở kiến, sở học, sở tài, sở thích, thì không thể có nghệ thuật, mà chỉ có nghề thuật.)

Chắc sẽ có một số bạn khi đọc đến đây sẽ tự nghĩ, tầm nhìn nghệ thuật, cái thứ không phải cơm, không phải tiền, không phải tình, biết là gì cho mệt, mất thời giờ.

Đúng, hoàn toàn đúng.

Nhưng muốn ăn cơm ngon, phải có nghệ thuật gia chánh và nghệ thuật ẩm thực. Muốn làm nhiều tiền, phải có nghệ thuật giao tế, nghệ thuật tổ chức, và

lẫn lộn đâu đó một nghệ thuật lừa đảo. Muốn có ái tình, dù hạnh phúc trăm năm hay một giờ, phải có nghệ thuật tâm lý, nghệ thuật vật lý, (trong vài trường hợp, cần phải có thêm nghệ thuật đồ vật.)

“Phải có nghệ thuật” nghĩa là, tầm nhìn nghệ thuật rất quan trọng, vì nó làm cho nghệ thuật sống bay bổng hơn, sâu rộng hơn, và nhân tính hơn. Tầm nhìn nghệ thuật sẽ cố gắng hiển cho mỗi người những cảm giác và phần thưởng khoan khoái trong đời sống hàng ngày: Như nấu bún bò nước trong, giò heo trắng, thơm ngon hơn bún bò ở quán huế Nam Dao; như đánh phốt một chút phần trắng lọt lên sống mũi, khiến cho mỹ nhân có mũi dọc dừa; như vào đám đông ăn nói hấp dẫn mang nụ cười đến cho thiên hạ; nhìn thấy phẩm chất mà không bị lừa lọc bởi giả mạo, giả hình ...Nhà văn Neil Gaiman nói, *“The world always seems brighter when you’ve just made something that wasn’t there before.”* (Đường như cõi sống sẽ luôn luôn tươi sáng hơn khi bạn vừa tạo ra sự việc gì đó, chưa từng có trước đây.) Ở cấp bậc bình thường “chưa từng có” là đối với mình, (có nghĩa, mình đã vượt qua mình một chút. Ở cấp bậc cao, “chưa từng có” thuộc về sáng tạo, như các họa sĩ lập thể vẽ một người có ba bốn mặt.

HƯỚNG NGHỆ THUẬT

Cõi nghệ thuật tuy mông lung nhưng không phải hỗn loạn, càng không phải hỗn mang. Không ai biết được giang sơn của nghệ thuật bao lớn, gồm có những thứ gì, nhưng người ta có thể chọn những hướng đi khác nhau trong nghệ thuật. Đối với những người chọn hướng đi, có thể gọi là những kẻ thám hiểm, muốn khám phá một vùng đất mới hoặc những điều gì mới, nhưng đối với nghệ thuật, những người đó chỉ là những kẻ đi trong đêm tối bất tận.

Người này vớ được khúc cây, người kia vớ được viên đá, mỗi người mày mò tìm được một thứ gì để làm đẹp. Với tài năng riêng, người này biến khúc cây thành cây Ý Thiên Kiếm, chém sắt như chém bùn. Người kia hóa viên đá thành con mắt của ba chị em mù Graeae trong thần thoại Hy Lạp.

Trên đường phiêu lưu theo một hướng lớn, họ sẽ phải chọn một hướng nhỏ hơn, rồi tiếp tục đi, sẽ chọn một hướng nhỏ hơn nữa ... Tuy cùng phát xuất, nhưng dần dần, họ tách rời và khác biệt nhau, càng lúc càng riêng rẽ. Cuối cùng, mỗi nghệ sĩ trung thực là nghệ sĩ mang tâm hồn đơn độc. Nếu đi cùng một hướng lớn mà cò khác biệt nhau như vậy, hướng hồ chỉ đi khác hướng lớn. Có thể quả quyết, nghệ thuật chân chính là nghệ thuật khác biệt nhau. Còn nghệ thuật cao kỳ là từ nghệ thuật khác biệt đó biến hóa một cách khác biệt hơn. Quan điểm nghệ thuật cao kỳ sẽ liên quan đến tầm nhìn nghệ thuật thông thiên. (Ghi chú 4: Tầm nhìn thông thiên dành cho những nghệ sĩ tài hoa thượng hạng. Họ có khả năng quan sát toàn thể và chi tiết cùng một lúc và khả năng siêu nhận thức nhạy bén, vượt sâu vào bản sắc của sự vật đối tượng. Thông thường họ nhìn thấy những gì trước đó chưa ai nhìn thấy.)

Sự chọn lựa hướng đi, thoát nghĩ, tưởng là do hấp lực và bối cảnh bên ngoài, nhưng chính xác hơn, mạnh mẽ hơn, chính là động lực bên trong. Bẩm sinh, mỗi người đều có mầm nghệ thuật, tức là ý muốn làm đẹp. Mầm này lớn lên trong môi trường gia đình, học đường, xã hội, sẽ nảy nở khác nhau. Sau đó tài năng riêng sẽ nuôi dưỡng những cây này nở hoa, mọc gai, đủ dạng đủ hình. Người khéo tay có thể trở thành nhà điêu khắc, thợ mộc, họa sĩ... Người khéo miệng có thể trở thành luật sư, mục sư, thầy giảng, ca sĩ... Người khéo chữ có thể thành nhà

văn, nhà thơ, nhà báo... Rồi sự phức tạp sẽ biến hóa nghệ thuật trong chi tiết, ví dụ như người khéo tay và khéo luôn chân, có khả năng trở thành người hát xiếc. Khéo tay, khéo miệng, có thể làm ảo thuật. Khéo miệng và khéo lừa có thể làm chính trị gia. Người khéo chữ mà dở chân, có khả năng trở thành nhà văn, chuyên ngồi viết lách. ... Dĩ nhiên chọn lựa hướng nghệ thuật là một cấp bậc cao hơn những nghề nghiệp bình thường, nhưng bắt nguồn từ những động lực đã thành hình đó, người nghệ sĩ sẽ cảm nhận được hướng đi phù hợp với sở học và sở thích. (Những ai chọn lựa hướng nghệ thuật vì những lý do khác, nhất là lý do bất chước, thường sẽ không có kết quả.)

PHẠM VI NGHỆ THUẬT

Không một ai có thể hiểu biết hoặc thực hành hết các diện, nhất là các điều bí ẩn, của nghệ thuật. Mỗi người thường ngoạn cũng như sáng tác chỉ có thể chiếm hữu một phạm vi nào đó mà thôi.

Nói đến phạm vi này là nói đến từ một cá nhân mở rộng ra, sâu hơn, cao hơn, lớn hơn, có vẻ như mở mãi đến vô tận, nhưng không phải, vì muốn mở chậm, mở nhanh, mở bao nhiêu tùy ý, nhưng tất thờ là hết mở. Phạm vi nghệ thuật của một người bị giới hạn tuyệt đối bởi thời gian người đó sống.

Giới hạn tương đối là sở thích: Nghệ thuật là vợ hoặc chồng lẽ (đôi khi trở thành chính, nhất là những người độc thân), sau khi chọn lựa, người nghệ sĩ chân chính sẽ trung thành đến răng long tóc bạc. Nếu không hợp sở thích, thì làm sao tránh khỏi ly thân. (Trong nghệ thuật ít có ly dị, rất nhiều trường cảnh ly thân. Lâu lâu, vẽ một bức tranh. Thỉnh thoảng làm bài thơ. Đang viết truyện ngắn, có ai rủ đi ăn tiệc, nhảy đầm, là tạm biệt chữ nghĩa. Vẫn là

họa sĩ, thi sĩ, văn sĩ, nghệ sĩ, nhưng không có tác phẩm xứng đáng với tên gọi, hoặc, đúng hơn, không có phẩm chất kẻ sĩ.)

Giới hạn tương đối là sở học: Kiến thức là phương tiện, hiểu biết là sức mạnh. Có sức khỏe để sử dụng phương tiện tốt, hiện đại, và hữu hiệu, thì mới có thể khai phá, khuếch trương phạm vi rộng lớn, vừa sâu vừa cao. Quan trọng nhất trong sở học là kinh nghiệm. Không chỉ kinh nghiệm đã từng trải qua chuyện này, việc kia, (kinh nghiệm sống), mà còn là kinh nghiệm về phương tiện sử dụng và kinh nghiệm về hiệu quả của sức mạnh hiểu biết, (kinh nghiệm về kinh nghiệm, tức là kinh nghiệm tự thức.) Gần giống như người làm vườn, biết mùa nào nên trồng hoa nào; biết cây nào cần trồng ở hướng nào; nhưng ông ta biết luôn ưu điểm khuyết điểm của cái cào, cái xẻng, cái cuốc và biết rõ bấp bệch và xương sống ở tuổi ba mươi khác với bảy mươi.

Giới hạn tương đối là sở tài: Nếu có tiền mua tiên cũng được thì có tài không ai theo kịp. Khả năng làm đẹp, làm hay, làm gia tăng ý nghĩa của mỗi người là đặc thù, gọi là tài năng. Tùy vào tài năng lớn hoặc nhỏ; dài hay ngắn, cao hay thấp mà phạm vi nghệ thuật sẽ thể hiện tương xứng. Tài năng do bẩm sinh nhưng hoàn thành bởi luyện tập. Anh mĩ đen dẫn đầu đội bóng rổ chuyên nghiệp, lúc còn nhỏ đã nhồi banh chạy khắp đường phố, khắp sân chơi. Vào tiểu học chơi banh giỏi, được tuyển lên trung học; chơi banh giỏi, được tuyển lên đại học; tiếp tục chơi banh vượt trội, được tuyển vào hàng cao thủ nhất của các đội banh chuyên nghiệp.

Giới hạn tương đối là sở dụng: Có tài không chưa đủ. Cần phải biết tài mình đến đâu trong thực tế (không phải trong ảo tưởng); cần biết tài này dùng để làm gì. Một người giỏi leo cây, nhưng ghi danh đi

boi thi, e rằng khó được toại nguyện. Một người giỏi làm hề, khi thất nghiệp, xin làm phu khóc mướn trong đám tang, làm sao thành công?

NHẬN THỨC VÀ SIÊU NHẬN THỨC NGHỆ THUẬT

Nhận thức hiểu một cách bình thường là cảm nhận có ý thức. (Vì có cách hiểu cao kỳ hơn, do các nhà tư tưởng suy luận và quy định giá trị cho vai trò nhận thức, một cách khó hiểu. Thường dân như chúng ta chưa cần tìm đến.)



*Tranh: Miles Regis trong triển lãm "Better Days Ahead"
(Những ngày khá hơn sắp đến.)*

Xem bức tranh, nhận thức được điều gì? Nỗi tuyệt vọng của người da đen bị kì thị. Siêu nhận thức cho ta hiểu điều gì? Đối với da trắng cực đoan, da đen da vàng đều là da màu. Nhắc nhở, chúng ta, không phải da trắng, dù da trắng ôn hòa.

Kilroy J. Oldster nói, *“Bộ não con người hoạt động như một bộ đơn thuần chuyển đổi năng lượng. Các giác quan luôn luôn cảnh giác khi ta gặp nguy hiểm. Ngược lại, khi tương đối an toàn và bảo đảm, các giác quan có khuynh hướng ơ hờ, khiến cho thế giới trôi qua như giấc mơ mờ ảo bao gồm những ấn tượng vô nghĩa. Khi nội tâm rối loạn, khiến năng lượng trào lên não. Một bộ não biến động tự ý là một bộ não nghệ thuật. Sẽ hữu ích cho sáng tác bất cứ khi nào người viết bị đau buồn hoặc cảm nhận nội tâm có gì đặc biệt. Chấn thương đánh thức chúng ta khỏi cuộc sống an thần. Não được kích hoạt để thể hiện mức nhạy cảm cao độ hơn mức cảm nhận kết hợp, việc này tạo cho cuộc sống tràn ngập sự đa dạng của âm thanh, màu sắc, cảm giác xúc giác, vị giác và mùi hương,”* Đoạn văn trên phác họa hệ thống giác quan và não bộ sinh hoạt liên hệ hỗ tương để cho con người cảm nhận những giá trị chung quanh đời sống. Những cảm nhận này thuộc về nhận thức.

Nhận thức là nhìn thấy rõ ràng sự việc gì đó bằng tinh thần. Thu thập sự tình, đối tượng qua các giác quan bên ngoài, rồi phác họa thành hiểu biết hoặc được kinh nghiệm hỗ trợ để cảm nhận ý nghĩa. Siêu nhận thức xuất hiện như một sự nhạy cảm, một tương thông sâu sắc hơn. Siêu nhận thức là một phần của nhận thức, một phần tinh anh. Như một thám tử dày kinh nghiệm và có nội lực đã phá nhiều vụ án khó, bước vào hiện trường nơi án mạng xảy ra. sau khi đi lòng vòng tìm kiếm chứng cứ với đồng

ngiệp. Ông nhận thức được nạn nhân bị giết bởi một nguyên nhân không thể tìm thấy. Thân thể nguyên vẹn. Thậm chí, mặt mày tươi tỉnh. Trong lúc đang điều tra, bất chợt ông nhìn thấy cây kim may nhỏ nằm trong góc tường. Nhìn đầu kim có chất đen, ông hiểu ngay nguyên cớ vì sao cô ta đã chết.

Sự phối hợp giữa nhận thức và siêu nhận thức xác định tầm nhìn nghệ thuật của một người. Dĩ nhiên, một người sống không nhất thiết phải biết nghệ thuật, như những sinh vật khác, đâu cần nghệ thuật, vẫn sống rồi chết. Nhưng nếu có tầm nghệ thuật cao, trước khi chết, người đó mọc đôi cánh vô hình.

(*) Tầm nhìn nghệ thuật: Vision of art.

(**) "The human brain acts as a mere transducer of electrical energy. Our senses are on full alert when we are in danger. In contrast, when we are relatively safe and secure, our senses tend to slumber, making the world pass by analogous to a fuzzy dream composed of meaningless impressions. Inner turmoil causes energy surges in the brain. A spontaneously convulsing brain is an artistic brain. It is useful to write whenever one is in pain or feeling particularly introspective. Trauma awakens us from a sedated life. A clicked on brain displays greater sensitivity to the synesthetic perceptions that fill life with a diversity of sounds, colors, tastes, tactile feelings, and odors."

Dramatica

Học Thuyết Sáng Tác Truyện

(Tiếp theo trang 25.)

... o 0 o ...

(Ghi: Dịch, trích, tóm và bình. Tóm và bình in chữ nghiêng. Xin lược bỏ những phần kỹ thuật rườm rà. Bạn đọc có thể đọc toàn bộ Dramatica phiên bản mới nhất, sách trên Amazon. \$17.98. Hoặc đọc phiên bản cũ 'thiếu sót' trên mạng lưới. Truy cập tựa sách.)

Phần Một:

Những Thành Phần Trong Cấu Trúc Truyện

KHÁI NIỆM TÂM ĐIỂM.

- 1- Trí tuệ của câu truyện.
- 2- Nhất quán của tổng thể .
- 3- Nhất quán của nhân vật chính.
- 4- Nhất quán của nhân vật phụ.
- 5- Nhất quán về chủ quan.

1. Trí Tuệ Câu Truyện.

Khái niệm độc đáo đã làm cho Dramatica khác biệt với tất cả các lý thuyết khác là khẳng định một câu

truyện hoàn chỉnh là một mô hình giải quyết vấn đề của trí tuệ.

Trí tuệ của truyện không hoạt động như computer, diễn hoạt động này sang hoạt động khác cho đến khi kết bằng giải pháp. Thay vào đó, nó hoạt động toàn diện như tâm trí con người. Mang ra nhiều vấn đề mâu thuẫn, cân nhắc, lý luận, chọn lựa, rồi quyết định. Chính phẩm chất của tác giả trong quá trình tâm trí đã mang lại ý nghĩa và giá trị cho câu truyện.

Để chứng minh thông điệp hoặc ý nghĩa đó, tác giả phải xem xét nhiều khía cạnh của vấn đề để giải quyết một cách cụ thể và hợp lý cho dù để lại cho người đọc cảm giác mơ hồ hoặc huyền ảo. Nếu bỏ sót chi tiết lý lẽ, truyện sẽ có lỗ hổng. Nếu lập luận không trơn tru, truyện sẽ mâu thuẫn.

2. Nhất Trí: Tổng Thể Câu Truyện.

Trong đoạn này, Dramatica ví câu truyện như chiến trận giữa hai quan đội. Tổng thể câu truyện như vị tướng chỉ huy đứng trên cao nhìn xuống. Đưa ra chiến lược và quyết định chiến thuật để tranh thủ phần thắng. Ông không nhìn người lính bằng tên, mà bằng chức năng và nhiệm vụ. Ông tập trung vào sự kiện và tổng thể câu truyện phải xuyên suốt một cách thống nhất.

3. Nhất trí: Nhân Vật Chính.

Nếu nhìn từ tổng thể tức là nhìn từ bên ngoài, hoặc nhìn theo lời kể của tác giả hoặc của người kể truyện, nhưng độc giả cũng cần phải biết, phải nhìn từ bên trong, như theo chân và ý nghĩ của người lính đang chiến đấu.

Nhân vật chính là người mang cái nhìn từ bên trong câu truyện, những chi tiết, và tìm cách trình bày

thông điệp hoặc ý nghĩa từ một quan điểm khác, góc nhìn khác.

Thông qua nhân vật chính, nhiệm vụ của người này, làm sao cho độc giả tham gia, như một người bạn cùng phe hoặc một đối thủ.

tất cả những gì liên quan đến nhân vật chính đều phải nhất quán với nhau và nhất quán với tổng thể truyện.

4. Nhất Quán: Nhân Vật Phụ.

Nhân vật phụ còn được xem như nhân vật tác động. Để khám phá hoàn toàn vấn đề chủ yếu của câu truyện, các nhân vật tác động phải trợ giúp nhân vật chính, thay thế nhân vật chính. Họ có thể đồng quan điểm hoặc suy nghĩ trái ngược; chống đối nhau hoặc cùng một nhóm, miễn là họ hoàn tất một số chi tiết và giúp cho tổng thể sinh hoạt trong nhất quán với nhân vật chính.

5. Nhất Quán: Sự chủ quan.

Trong khi cuộc chiến (nội dung câu truyện) của tổng thể diễn ra sôi nổi, nhân vật chính và nhân vật tác động lại chiến đấu, tham gia một cách riêng. Thông qua cổ truyện chủ quan, mô tả quá trình cuộc chiến đầy đam mê này.

Sự chủ quan của tác giả khi dựng cốt truyện, phải nhất quán hóa tất cả toàn bộ chi tiết, nhân vật, quy vào tổng thể.

Truyện Tranh Luận Lớn như chúng ta xét qua sơ bộ, nhất quán và trí tuệ là hai chủ lực để tạo ra truyện. Nhất quán cho phép tác giả loại bỏ những gì, dù quan trọng, nhưng không cần thiết để hoàn tất câu truyện. Truyện có thể dài nhưng không dư thừa. Nhất quán cũng cho phép tác giả phải suy nghĩ mọi

chi tiết có liên quan đến sự hoàn tất. Truyện có thể ngắn nhưng không thể thiếu.

Trí tuệ của tác giả làm cho câu truyện sâu sắc, có ý nghĩa và đưa ra thông điệp có ý tưởng sống lâu dài. Trong khi trí tuệ của câu truyện hướng dẫn truyện đi đúng một cách thông minh, hấp dẫn, và đôi khi, đấu tranh với trí tuệ của tác giả để giành lấy phần chuyển hướng một cách hợp lý.

Trước đây, truyện chủ về cảm xúc lớn và trí tuệ hợp lý. Về sau, truyện chủ về trí tuệ sâu rộng và cảm xúc để làm đẹp trí tuệ.

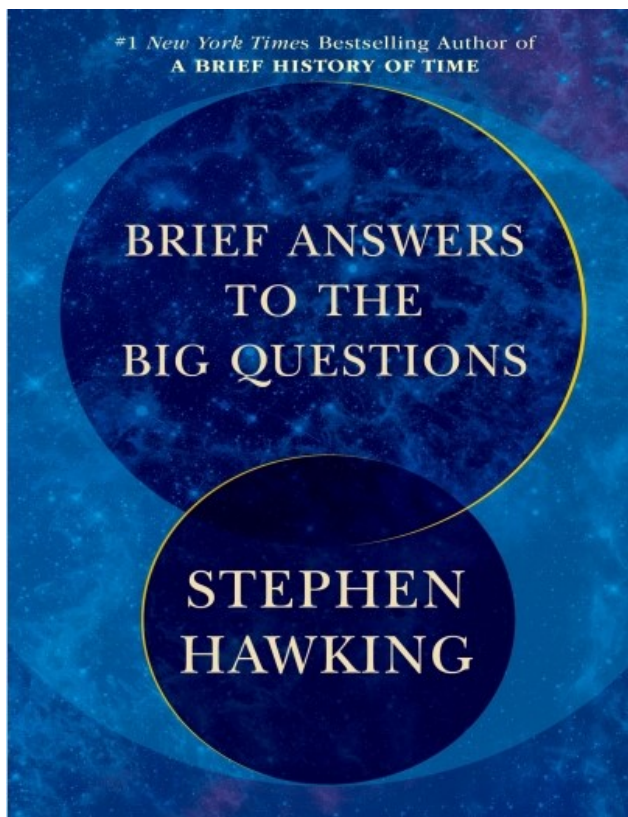
(Mời xem tiếp Những Thành Phần Của Cấu Trúc Nhân Vật, tiếp theo trong Tạp Chí Đọc và Viết Số 11, sẽ phát hành trong tháng 8, năm 2022.)

Giới Thiệu Sách: Tiếp theo, kỳ 9

Brief Answers To The Big Questions

Stephen Hawking. 2018. 220 trang.

Câu Trả Lời Tóm Lược Cho Những Câu Hỏi Lớn



Bài dịch sẽ lược bỏ bớt những đoạn trình bày kỹ thuật phức tạp, mà một người bình thường không cần phải theo dõi.

Có Thể Nào Du Hành Trong Không Gian?

(*) *Chữ nghiêng nhỏ là của người dịch thêm vào.*

Trong khoa học viễn tưởng, chuyện sai lệch thời gian trong không gian là chuyện phổ biến. Thường xảy ra trong các hành trình siêu tốc độ đi chung quanh các thiên hà hoặc du hành xuyên qua thời gian (giữa quá khứ và tương lai). Khoa học viễn tưởng hôm nay có thể là sự thật cho khoa học thực nghiệm ngày mai. Vậy thì, cơ hội du hành xuyên thời gian là gì?

Ý tưởng về không gian và thời gian không song song hoặc bị uốn cong xuất hiện khá gần đây. Hơn 2000 năm, người ta xem những định luật hình học Euclide là hiển nhiên. Đối với những ai đã học hình học tại nhà trường, có thể còn nhớ, một trong số các định luật là ba góc của một tam giác cộng lại là 180 độ.

Tuy nhiên, trong thế kỷ trước, từ toán Tân hình học, người ta biết được, tổng số của ba góc trong một tam giác không phải 180 độ. Ví dụ, xem xét bề mặt trái đất: Một đường thẳng nằm trên bề mặt trái đất được gọi là một vòng tròn lớn (*đường thẳng chạy một vòng chung quanh trái cầu rồi hai đầu gặp nhau, nối thành hình tròn*). Đây là đường ngắn nhất giữa hai điểm, định luật này được các hãng hàng không sử dụng. Bây giờ, xem xét một tam giác trên bề mặt trái đất, thành hình từ đường xích đạo: đường kinh tuyến “zero” độ băng qua London và đường kinh tuyến 90 độ phía đông Bangladesh, hai đường cắt đường xích đạo ở

hai góc vuông; hai đường này cắt nhau ở Bắc cực tại một góc vuông, như vậy, tam giác này có ba góc vuông, tức là 270 độ; lớn hơn 180 độ của một tam giác nằm trên mặt phẳng. Nếu vẽ một tam giác hình chiếc yên ngựa, sẽ thấy ba góc cộng lại nhỏ hơn 180 độ.

Bề mặt trái đất là không gian hai chiều. Nghĩa là, có thể di chuyển trên mặt đất theo hai đường hướng vuông góc với nhau: bắc-nam hoặc đông-tây. Tất nhiên, có một hướng thứ ba vuông góc với hai hướng này, là hướng lên-xuống. Nói một cách khác, bề mặt trái đất chứa không gian ba chiều. Không gian này nằm trên mặt phẳng, thuộc về hình học Euclid. Các góc trong một tam giác sẽ có tổng số 180 độ. Chúng ta có thể tưởng tượng một loại sinh vật chỉ có thể đi trên mặt đất nhưng không biết hướng đi lên và đi xuống. Chúng không hề biết không gian có chiều thứ ba. Đối với chúng, không gian chỉ có hai chiều và hai chiều này cong theo mặt đất, không thuộc về hình học Euclide.

Giống như con người nghĩ về động vật sống chỉ hai chiều trên mặt đất; chúng ta có thể tưởng tượng con người sống giữa không gian ba chiều, chúng ta đang sống ở đó trên bề mặt của trái cầu trong một không gian khác mà chúng ta không thấy. Nếu mặt địa cầu mênh mông, không gian gần giống như hình phẳng, như vậy hình học Euclide gần đúng trên những khoảng cách nhỏ. Và các định luật của hình học này sẽ bị phá vỡ trong khoảng cách lớn (*trong vũ trụ mênh mông.*) Để minh họa điều này, hãy tưởng tượng một đội họa sĩ sơn màu lên trên quả bóng lớn.

Khi độ dày của sơn tăng lên, diện tích bề mặt sẽ gia tăng theo.

Nếu trái bóng ở trong không gian ba chiều, các họa sĩ có thể tiếp tục sơn thêm, cho dày hơn, nhiều lớp không giới hạn và quả bóng càng lúc càng lớn. Nếu lập luận rằng, không gian ba chiều là bề mặt hình cầu trong một không gian khác, thì khối lượng tuy có thể lớn nhưng có giới hạn. Khi sơn thêm nhiều lớp nữa, cuối cùng quả bóng lấp đầy một nửa không gian. Các họa sĩ sẽ nhận ra họ bị bao bọc bởi một không gian có kích thước càng lúc càng nhỏ, vì toàn bộ không gian đã bị trái bóng có lớp sơn rất dày chiếm hữu. Vì vậy, họ nhận ra đang sống trong một không gian cong, không phải mặt phẳng.

Ví dụ này cho thấy không thể suy tính hình học thế giới từ những nguyên tắc toán học thuở ban đầu như người Hy Lạp cổ đại đã nghĩ. Thay vào đó, con người phải đo đạc không gian đang sống bằng thực nghiệm. Mặc dù, Bernhard Riemann, người Đức vào năm 1854, đã phát triển phương cách mô tả không gian cong, nhưng chỉ là một phần trong toán học kéo dài sáu mươi năm. Qua cách mô tả, không gian cong tồn tại trong trừu tượng, nhưng không có lý do gì khiến cho không gian vật lý mà chúng ta đang sống, phải cong.

Lý do này xuất hiện năm 1915 khi Einstein đưa ra thuyết tương đối rộng.

Thuyết tương đối rộng là cuộc cách mạng trí tuệ lớn đã thay đổi cách chúng ta nghĩ về vũ trụ. Đây là lý thuyết không những về không gian cong mà còn về thời gian cong và thời gian chênh lệch (*không theo một chiều mà có thể trở ngược lại*) Năm 1905, ông Einstein nhận ra, không gian và thời gian có mối liên hệ mật thiết, đây là lúc thuyết tương đối hẹp (theory of special relativity) của ông ra đời, liên quan hỗ tương giữa thời gian và không gian. Con người có thể mô tả vị trí của một sự kiện bằng bốn con số. Ba con số

mô tả vị trí: có thể cách Oxford Circus nhiều dặm về phía đông bắc, có độ cao trên mực nước biển. Trong trường hợp lớn hơn, có thể dùng kinh độ và vĩ độ của thiên hà, cùng với khoảng cách từ trung tâm thiên hà đó.

Con số thứ bốn là thời gian diễn ra sự kiện. Nghĩa là, con người có thể xác định không gian và thời gian chung như một **khối không gian bốn chiều**, gọi là “không gian-thời gian”. Mỗi điểm của không gian-thời gian được xác định bằng bốn con số này. Việc kết hợp không gian và thời gian thành một khối không gian-thời gian (bốn chiều) theo cách này sẽ là chuyện tầm thường nếu có một cách đọc đáo nào đó tháo gỡ chúng ra. Nghĩa là, khối không gian-thời gian là cách duy nhất để xác định mỗi sự kiện. *(Chúng ta đang nói về khối bốn chiều cho một sự kiện vật lý xảy ra ở một thời điểm. Điều thắc mắc là, nếu như một ý tưởng hoặc một điều trừu tượng xảy ra, có thể xác định bằng bốn con số hay không? Có lẽ vì vậy, con người không thể xác định con ma? hoặc Thượng đế?)*

Tuy nhiên, trong một bài báo đáng chú ý, được viết vào năm 1905, khi ông còn làm thư ký trong văn phòng cấp bằng sáng chế ở Thụy Sĩ, Einstein đã chỉ ra, người ta nghĩ về thời gian và vị trí của một sự kiện xảy ra, tùy thuộc vào cách người ta di chuyển. Nghĩa là, không gian và thời gian gắn bó chặt chẽ với nhau.

[*Trải nghiệm*] Thời gian mà các quan sát viên khác nhau ấn định cho một sự kiện sẽ giống nhau, nếu các quan sát viên không di chuyển tương đối với nhau. Nhưng họ sẽ không đồng thuận với nhau, nếu họ di chuyển; tốc độ di chuyển càng nhanh, họ càng không đồng ý vì càng khác biệt. Như vậy, có thể hỏi rằng: một người cần phải đi nhanh bao nhiêu để thời

gian của một quan sát viên có thể đi ngược so với thời gian của một quan sát viên khác?

Câu trả lời đưa ra một bài thơ buồn cười như sau:

Thiếu nữ Wight

Đi nhanh nhiều hơn ánh sáng

Hôm nay cô khởi hành

bằng cách tương đối

cô đến từ hôm qua.

Như vậy, chúng ta chỉ cần một con tàu vũ trụ bay nhanh hơn ánh sáng, chúng ta có thể du hành xuôi ngược trong thời gian.

Thật không may, trong cùng một bài báo, Einstein cho biết một con tàu vũ trụ cần sức mạnh gia tăng càng lúc càng mạnh khi tiến gần đến tốc độ ánh sáng. Vì vậy, sẽ cần một năng lượng vô hạn để có khả năng vượt qua tốc độ ánh sáng.

Bài báo năm 1905 của Einstein có vẻ như loại bỏ việc du hành ngược vào quá khứ. Đồng thời cho biết, việc du hành vũ trụ đến các ngôi sao khác sẽ rất chậm và tẻ nhạt. Nếu không thể đi nhanh hơn ánh sáng, thì chuyến bay khứ hồi đến ngôi sao gần nhất sẽ mất tối thiểu là tám năm và đến trung tâm thiên hà khoảng 50.000 năm. Nếu tàu vũ trụ bay với tốc độ gần ánh sáng, những người trên tàu có thể nghỉ, chuyến đi đến trung tâm thiên hà chỉ mất vài năm. Nhưng đó chưa phải là điều an ủi nhiều, thử nghĩ, nếu như chúng ta có thể trở về quá khứ gặp lại mọi người thân quen đã chết đã bị lãng quên từ ngàn năm trước. Đây là quan điểm hay cho tiểu thuyết, vì vậy, các nhà văn phải tìm cách vượt qua những vấn đề khó khăn của tốc độ.

Năm 1915, Einstein trình bày, tác động của hấp lực có thể mô tả bằng cách giả sử không gian-thời gian bị chệch lệch hoặc biến dạng bởi vật chất và năng lượng bên trong. Lý thuyết này được biết như thuyết tương đối rộng. Thực sự, chúng ta có thể quan sát sự lệch của không gian-thời gian, khi ánh sáng hoặc làn sóng vô tuyến đi qua gần mặt trời, sẽ bị hơi cong lại. Sự kiện này xảy ra cho vị trí hiện diện của ngôi sao hoặc nguồn vô tuyến bị xê dịch một chút khi mặt trời đi qua ở giữa trái đất và các nguồn đó. Độ xê dịch rất nhỏ, khoảng một inch cho một dặm (mile). Có thể đo được với độ chính xác cao và phù hợp với các dự tính của thuyết tương đối rộng. Chúng ta cũng có bằng chứng thực nghiệm cho thấy không gian-thời gian có chệch lệch.

Độ cong lệch trong các khu vực lân cận chúng ta rất nhỏ vì trường hấp lực của mặt trời bị yếu. Dù vậy, chúng ta biết, những trường hấp lực mạnh có thể xảy ra, ví dụ như Vụ Nổ Lớn (Big Bang) và các lỗ đen. Liệu không gian và thời gian có đủ chệch lệch với nhau để đáp ứng các đòi hỏi của khoa học viễn tưởng, về những thứ như đĩa bay siêu không gian, lỗ sâu trùng, hay du hành trong không gian? Thoạt nhìn, tất cả các thứ này dường như có thể xảy đến. Ví dụ, năm 1948, Kurt Godel đã tìm ra giải đáp cho phương trình 'trường tương đối rộng' của Einstein, đại diện cho một vũ trụ, trong đó mọi vật chất đều quay. Trong vũ trụ này, chúng ta có thể đi trên con tàu vũ trụ và quay trở lại, trước khi khởi hành. Godel thuộc viện Nghiên Cứu Cao cấp ở đại học Princeton, nơi Einstein đã ở đó những năm cuối đời. Godel nổi tiếng nhiều nhất vì đã chứng minh rằng chúng ta không thể chứng minh mọi thứ đều đúng, ngay cả trong môn học đơn giản như số học. Nhưng những gì ông chứng minh về thuyết tương đối rộng đã thực

sự cho phép du hành trong không gian, khiến cho Einstein, cha đẻ của thuyết này, cũng không thể nghĩ ra.

Giờ đây, chúng ta đã biết, giải pháp của Godel không thể đại diện cho vũ trụ đang sống vì nó không giãn nở.

Nó cũng có một giá trị khá lớn cho một khối lượng gọi là hằng số vũ trụ, thông thường, được cho rằng rất nhỏ. Tuy nhiên, người ta đã tìm thấy các giải pháp khác hợp lý hơn về du hành trong thời gian. Một thuyết đặc biệt thú vị từ cách tiếp cận, gọi là thuyết Dây: Chứa hai chuỗi vũ trụ chuyển động qua nhau với tốc độ thấp hơn tốc độ ánh sáng một chút.

Chuỗi vũ trụ là một ý tưởng vật lý đáng chú ý mà các nhà khoa học viễn tưởng dường như chưa bắt kịp. Tên của lý thuyết này cho thấy, giống như một chuỗi dây dài nhưng mặt cắt ngang rất nhỏ. Trong thực tế, chúng giống như sợi dây cao su vì phải chịu một lực căng rất lớn, có thể là hàng trăm tỷ, tỷ tấn. Một chuỗi vũ trụ gắn vào mặt trời sẽ tăng tốc từ số 0 lên 60 trong 30 % của một giây.

Thuyết chuỗi vũ trụ nghe có vẻ xa vời và thuần túy khoa học viễn tưởng, nhưng có những lý do khoa học chính đáng để tin rằng chúng có thể thành hình trong vũ trụ lúc còn rất sớm, ngay sau vụ nổ Big Bang. Bởi chúng đang chịu sức căng quá lớn, người ta có thể đoán chừng chúng sẽ gia tăng vận tốc gần đến tốc độ ánh sáng.

Điểm giống nhau của thuyết vũ trụ của Godel và thuyết không gian-thời gian trong chuỗi vũ trụ chuyển động nhanh: chúng bắt đầu biến dạng (*khi vận tốc cao*) và cong đến độ không gian-thời gian tự quay ngược trở lại và du hành vào quá khứ; chuyện này có thể xảy ra. Chúa có thể tạo ra vũ trụ biến

dạng như vậy, nhưng chúng ta không có lý do để nghĩ rằng Chúa đã làm. Tất cả những bằng chứng là vũ trụ bắt đầu từ vụ nổ Big Bang mà không có kiểu uốn cong cần thiết (*ngược chiều*) để du hành vào quá khứ. Vì chúng ta không thể thay đổi cách vũ trụ đã bắt đầu, vậy thì, câu hỏi có thể du hành trong thời gian hay không? Sẽ trở thành câu hỏi, liệu chúng ta có thể làm cho không gian-thời gian bị biến dạng, cong ngược, để con người có thể trở về quá khứ hay không? Tôi nghĩ, đây là một chủ đề quan trọng để nghiên cứu, nhưng phải cẩn thận để không bị xếp vào hạng ý nghĩ quái dị. Nếu người nào nộp đơn xin tài trợ nghiên cứu về du hành thời gian, sẽ bị loại bỏ ngay, vì không một cơ quan chính phủ nào đủ khả năng sử dụng tiền công vào việc du hành thời gian. Thay vào đó, người ta phải sử dụng các thuật ngữ kỹ thuật chuyên môn như: đường cong giống thời gian tiếp cận (*closed time-like curve*), là mã hiệu cho loại du hành này.

Đúng, đây là câu hỏi nghiêm túc. Vì thuyết tương đối rộng có thể cho phép du hành thời gian, liệu nó có cho phép việc này xảy ra trong vũ trụ? Và nếu không? Tại sao không?

Chủ yếu căn bản cho du hành thời gian là khả năng di chuyển nhanh chóng trong không gian từ vị trí này sang vị trí khác. Như tôi đã trình bày trước, Einstein đã chỉ rõ, cần một năng lượng phi hành vô hạn để con tàu vũ trụ vượt tốc độ ánh sáng. Vì vậy, cách duy nhất để đi từ thiên hà này sang thiên hà kia trong một thời gian hợp lý là nếu chúng ta có thể làm cong không gian-thời gian đến mức tạo ra một ống nhỏ hoặc một lỗ sâu (*lỗ của con sâu đào vào đất*). Nghĩa là, có thể nối kết hai thiên hà như con đường tắt để đi lại khứ hồi mà người quen của chúng ta vẫn còn sống (*siêu tốc độ nhanh đến mức thời gian chưa kịp thay đổi*).

hiều). Đây là một đề nghị nghiêm túc vì những lỗ sâu nằm trong khả năng của nền văn minh tương lai. Nhưng nếu, bạn có thể đi từ bên này qua bên kia thiên hà trong vòng một hoặc hai tuần, bạn có thể quay lại một lỗ sâu ngắn hơn và trở về trước khi bạn khởi hành. *(Nghĩa là, tốc độ nhanh của mỗi chuyến du hành sẽ mang bạn đến quá khứ trước hoặc tương lai sau.)* Thậm chí, bạn có thể quay ngược thời gian với một lỗ sâu duy nhất nếu hai đầu của nó cùng di chuyển tương đối với nhau.

Người ta có thể cho rằng, muốn tạo ra lỗ sâu, phải làm cong không gian - thời gian theo cách ngược lại với cách bình thường làm cong vật chất. Nghĩa là, thông thường, vật chất làm cong không gian - thời gian trở lại với chính nó, giống như bề mặt trái đất *(cong trở lại điểm phát xuất)* Trong khi muốn tạo một lỗ sâu, người ta cần làm cong vật chất không gian - thời gian theo cách ngược lại, như bề mặt của yên ngựa. Điều này cũng đúng với bất kỳ cách làm cong không gian - thời gian nào khác để du hành về quá khứ, với điều kiện vũ trụ phải bắt đầu cong đến mức cho phép du hành trong thời gian. Điều mà người ta cần là vật chất có khối lượng âm và mật độ năng lượng âm để làm không gian - thời gian cong theo điều kiện đòi hỏi.

Năng lượng giống như tiền bạc. Nếu có dư tiền trong ngân hàng, bạn có thể phân phối cho nhiều việc khác nhau. Có một số luật cổ điển được tin tưởng cho đến thời gian khá gần đây: Không thể sử dụng năng lượng không có, hoặc năng lượng vượt qua khả năng tồn trữ.

Như vậy, các định luật cổ điển loại trừ phương cách có thể làm cong lệch vũ trụ, cần thiết cho việc du hành trong thời gian. Về sau, các định luật này bị lý thuyết lượng tử lật đổ. Đây là một cuộc cách mạng

vĩ đại khác trong lịch sử vũ trụ ngoài thuyết tương đối rộng.

Lý thuyết lượng tử cơ giản hơn, cho phép sử dụng một khoảng năng lượng từ hai nơi tồn trữ khác, nếu các nơi đó đủ khả năng (*có thừa năng lượng*). Nói một cách khác, lý thuyết lượng tử cho phép dùng mật độ năng lượng âm ở một số nơi, miễn là mật độ năng lượng dương tương đương có ở những nơi khác (*trong thực tế, một năng lượng âm phải có một năng lượng dương. Nếu phải dùng một số năng lượng âm, thì số năng lượng dương lẽ bạn phải tồn trữ ở một nơi nào để về sau có thể nhập lại với năng lượng âm.*)

Lý do lý thuyết lượng tử có thể cho phép mật độ năng lượng trở thành âm vì nó dựa trên nguyên lý Bất định. Nguyên lý này nói rằng: các khối lượng nhất định giống vị trí và tốc độ của một hạt, không thể xác định giá trị của cả hai (vị trí và tốc độ) một cách rõ ràng. Nghĩa là, nếu có thể xác định vị trí càng chính xác thì tốc độ sẽ càng không chắc chắn, hoặc ngược lại. Thuyết Bất định cũng áp dụng cho các trường (khu vực, phạm vi, môi trường) như trường điện từ, trường hấp lực.

Ngụ ý rằng, các trường này không thể chính xác bằng zero ngay cả khi chúng ta nghĩ là trống rỗng. Vì nếu nó chính xác bằng zero, thì vị trí và tốc độ sẽ được xác định một cách rõ rệt, cả hai đều là zero. Sự kiện này vi phạm nguyên lý Bất định. Thay vào đó, các trường này phải có một số lượng dao động tối thiểu nào đó. Người ta giải thích sự dao động chân không (vacuum of fluctuation) là các cặp hạt và phản hạt đột nhiên xuất hiện cùng nhau, rồi di chuyển xa nhau, rồi quay trở lại với nhau, rồi hủy diệt nhau.

Các cặp hạt-phản hạt được xem là ảo vì không thể đo trực tiếp bằng máy dò hạt, chỉ có thể theo dõi tác

động của chúng một cách gián tiếp. Một trong những cách đó, gọi là hiệu ứng Casimir. Hãy tưởng tượng, bạn có hai tấm kim loại song song cách nhau một khoảng ngắn.

Các tấm này hoạt động giống như những tấm gương đối với hạt ảo và phản hạt. Điều này có nghĩa, các khu vực giữa các tấm kim loại giống như đường ống đàn organ, chỉ nhận các sóng ánh sáng có tần số cộng hưởng nhất định. Kết quả cho thấy, có một số lượng dao động chân không hoặc các hạt ảo giữa các tấm kim loại, khác hơn so với bên ngoài các tấm, nơi dao động chân không có thể có bất kỳ loại sóng nào. Sự khác biệt về số lượng các hạt ảo giữa các tấm so với bên ngoài cho thấy, chúng không tạo nhiều áp lực lên một mặt bên này so với mặt bên kia. Chỉ có một lực đẩy các tấm lại với nhau. Đo được bằng thực nghiệm. Vì vậy, các hạt ảo thực sự tồn tại và tạo ra các hiệu ứng thực sự.

Vì chỉ có ít hạt ảo hoặc dao động chân không giữa các tấm, chúng có mật độ năng lượng thấp hơn so với vùng bên ngoài. Nhưng mật độ năng lượng của khoảng không gian trống ở xa các tấm kim loại phải là zero. Nếu không, nó sẽ không làm cong không gian - thời gian và vũ trụ sẽ không gần như bằng phẳng. Vì vậy mật độ năng lượng trong vùng giữa các tấm phải âm. Chúng tôi có bằng chứng thí nghiệm từ sự bẻ cong của ánh sáng: không gian - thời gian bị cong và xác nhận từ hiệu ứng Casimir cho biết, chúng ta có thể làm cho nó cong theo hướng âm.

Đến đây, có vẻ như sự tiến bộ trong khoa học và điện tử có thể tạo ra lỗ sâu hoặc làm cong không gian - thời gian theo một cách nào khác để con người có thể du hành về quá khứ. Nếu trường hợp này xảy ra, sẽ có một loạt các câu hỏi về vấn đề trở

ngại. Một trong số các câu hỏi là, nếu du hành trong thời gian có thể đến tương lai, tại sao không có ai từ tương lai trở về cho chúng ta biết, cách nào để du hành?

Ngay cả khi có những lý do chính đáng để chúng ta không hiểu biết bản tính con người, cũng thật khó tin rằng ai đó sẽ không khoe khoang, tiết lộ bí mật du hành thời gian cho những "ông dân nghèo tối dạ" như chúng ta. Dĩ nhiên, một số người sẽ khẳng định họ đã được người tương lai đến viếng thăm.

Họ sẽ nói, UFO (dĩa bay) đến từ tương lai và chính phủ đang tham gia vào một âm mưu khổng lồ nhằm che đậy và giữ riêng những kiến thức khoa học mà những "du khách" này mang lại. Tôi chỉ có thể nói, nếu các chính phủ che giấu điều gì, thì họ đang làm một công việc kém cỏi khai thác thông tin hữu ích từ người ngoài hành tinh. Tôi khá nghi ngờ về thuyết âm mưu, và tin rằng có nhiều khả năng giả tạo. Tất cả những báo cáo nhìn thấy UFO không thể do người ngoài trái đất gây ra vì chúng mâu thuẫn lẫn nhau. Khi bạn thừa nhận rằng một số báo cáo là sai lầm hoặc ảo giác, thì phải chăng có nhiều khả năng tất cả đều do người ở đây gây ra hơn là từ những người tương lai hoặc từ thiên hà khác đến thăm? Nếu họ thật sự muốn xâm chiếm trái đất hoặc cảnh báo chúng ta những nguy hiểm, thì có vẻ như họ không đạt được hiệu quả *(dường như chúng ta cũng đồng ý rằng người ngoài hành tinh thông minh và tài giỏi hơn người trên mặt đất.)*

Một cách có thể dung hòa việc du hành thời gian với thực tế là dường như chúng ta không có bất kỳ một du khách nào từ tương lai đến thăm, để có thể tuyên bố những chuyến du hành như vậy sẽ xảy ra trong mai sau. Theo quan điểm này, có thể nói không gian - thời gian trong quá khứ là cố định, vì chúng ta đã

quan sát và thấy nó không đủ độ cong để cho phép du hành về quá khứ. Mặt khác, tương lai còn rộng mở. Chúng ta có thể làm cong không gian - thời gian cho đủ mức độ để du hành thời gian (*với những khám phá và phát minh mới.*) Tuy nhiên, dù có thể làm cong để du hành trong tương lai, vẫn không thể quay trở lại thời điểm hiện tại hoặc sớm hơn.

Hình ảnh này giải thích lý do tại sao chúng ta không bị khách du lịch từ ngoài hành tinh tràn ngập trong tương lai. Nhưng vẫn còn nhiều nghịch lý. Giả sử, chúng ta khởi hành trên một hỏa tiễn có khả năng khứ hồi quay trở lại thời điểm trước khi chúng ta khởi hành; thì điều gì có thể ngăn cản chúng ta làm nổ bệ phóng hoặc ngăn cản chúng ta khởi hành ngay từ đầu? (*Nói một cách khác: chúng ta khởi hành trên một con tàu vũ trụ siêu tốc độ, vì vậy đã quay trở lại trước giờ khởi hành. Nghĩa là chưa đi đã đến. Sự nghịch lý này được giải thích bởi những chiều không gian - thời gian khác nhau. Tuy nhiên, chưa có bằng chứng đáng tin.*) Có một phiên bản khác của sự nghịch lý nêu trên, ví dụ như, ai đó quay trở lại giết chết cha mẹ của bạn, trước khi bạn sinh ra, nhưng về cơ bản chúng tương đương. Có vẻ như có hai giải pháp khả thi:

Thứ nhất, tôi gọi là cách tiếp cận lịch sử nhất quán. Người ta phải tìm ra một giải pháp nhất quán trong phương trình vật lý, ngay cả khi không gian - thời gian bị biến dạng (chênh lệch) đến mức có thể du hành về quá khứ. Theo quan điểm này, bạn không thể lên tàu hỏa tiễn du hành vào quá khứ, ngoại trừ bạn đã trở lại và chưa nổ bệ phóng. Đó là một hình ảnh nhất quán (hợp lý), nhưng ngụ ý rằng chúng ta đã hạ quyết tâm: Không thể thay đổi ý định của mình. Ý chí tự do quá nhiều.

Thứ hai, cách tiếp cận lịch sử thay thế. Đã được xem là vô địch bởi nhà vật lý David Deutsch và đường

như là điều mà nhà sáng tạo "Trở về Tương lai" đã nghĩ đến. Theo quan điểm này, trong lịch sử thay thế sẽ không có bất kỳ sự trở lại nào từ tương lai, trước khi tàu hỏa tiến khởi hành và không có khả năng bị nổ tung. Nhưng khi du hành trở về từ tương lai, người đó bước vào một lịch sử thay thế. *(Nghĩa là lịch sử cũ vẫn tiếp tục, sau khi người đó khởi hành và trở về lịch sử khác. Ngụ ý có nhiều lịch sử song song nhưng khác không gian - thời gian.)* Trong cuộc đua này, loài người đã hết sức nỗ lực để chế tạo con tàu vũ trụ, nhưng ngay trước khi nó được phóng đi, một con tàu vũ trụ khác tương tự đã xuất hiện từ bên kia thiên hà và phá hủy con tàu bên này. David Deutsch tuyên bố ủng hộ cách tiếp cận lịch sử thay thế từ sự giới thiệu khái niệm lịch sử tổng hợp do nhà vật lý Richard Feynman đề nghị.

Khái niệm này: Theo lý thuyết lượng tử, vũ trụ không chỉ có một lịch sử, mà vũ trụ có tất cả mọi lịch sử khả dĩ xảy ra, mỗi lịch sử có xác suất riêng của nó. Ví dụ: Phải có một lịch sử khả dĩ cư mang một nền hòa bình lâu dài ở Trung Đông, mặc dù xác suất có thể rất thấp.

Trong một số lịch sử, không gian - thời gian sẽ bị biến dạng, cong đến mức các vật thể như hỏa tiễn, đĩa bay, có thể du hành về quá khứ. Nhưng mỗi lịch sử đều tự chứa đựng nội dung một cách hoàn chỉnh, không chỉ mô tả không gian - thời gian cong, mà còn có cả mọi sự kiện trong đó.

Như vậy, một hỏa tiễn không thể chuyển sang một lịch sử thay thế khác khi nó quay trở lại, vẫn ở trong lịch sử *(đời sống)* cũ vì phải tự nhất quán. Bất chấp những gì Deutsch tuyên bố, tôi nghĩ, thuyết tổng hợp lịch sử ủng hộ giả thuyết lịch sử nhất quán hơn là thuyết lịch sử thay thế.

Do đó, có vẻ như chúng ta đang bị quanh quẩn trong phạm vi lịch sử nhất quán.

Tuy nhiên, quan điểm này không nhất thiết phải tác động với thuyết Xác định hoặc ý thức tự do, dù xác suất rất nhỏ, với lịch sử có không gian - thời gian bị biến cong để có thể du hành trong thời gian qua một vùng bao la. Đây là điều tôi gọi là Phòng đoán Bảo vệ Niên đại: Các định luật vật lý âm mưu ngăn cản việc du hành thời gian trên cấp độ vĩ mô.

Có vẻ như điều xảy ra là khi không gian - thời gian bị biến cong gần mức độ có thể du hành quá khứ, các hạt ảo gần như có thể trở thành những hạt thực theo một quỹ đạo đóng (closed trajectory.) Mật độ của các hạt ảo và năng lượng của chúng trở nên rất lớn. Nghĩa là, xác suất của những lịch sử này rất thấp. Có vẻ như có một Cơ quan Bảo vệ Niên đại đang làm việc để giúp thế giới an toàn cho các nhà sử học (*quan điểm này có vẻ như phỏng đoán từ suy luận, tuy hợp lý nhưng chưa hẳn đã như vậy.*) Nhưng ý tưởng về sự biến cong không gian - thời gian vẫn còn sơ khai. Theo một dạng thống nhất của lý thuyết dây, gọi là thuyết M, đây là hy vọng cao nhất của chúng ta về sự hợp nhất giữa thuyết tương đối rộng và thuyết lượng tử, không gian - thời gian phải có 11 chiều, không chỉ 4 chiều như chúng ta đang kinh nghiệm. Trong 11 chiều, có 7 chiều cuộn tròn trong một không gian rất nhỏ, đến mức không thể nhận ra. Mặt khác, 4 chiều mà chúng ta gọi là không gian - thời gian, không thay đổi. Nếu sự việc này chính xác, có thể sắp xếp, 4 hướng không đổi bị trộn lẫn với bảy hướng cong hoặc biến dạng. Chúng ta chưa biết, khái niệm này sẽ mở ra những điều gì thú vị.

Kết luận, Không thể loại trừ việc du hành siêu tốc và du hành về quá khứ theo sự hiểu biết hiện tại của khoa học. Đây là vấn đề tranh cãi lớn. Chúng ta hãy

hy vọng có Luật Bảo vệ Niên đại để ngăn chặn những người quay lại quá khứ giết chết cha mẹ (*thay đổi hiện tại*). Nhưng những người ái mộ khoa học viễn tưởng không cần phải buồn lòng. Còn có thuyết M.

Có lý do nào để tổ chức buổi tiệc đón tiếp các khách du hành trong thời gian?

Bạn có hy vọng họ sẽ xuất hiện?

Năm 2009, tôi tổ chức một bữa tiệc dành cho những khách du hành thời gian ở trường đại học, Gonville và Caius tại Cambridge, để xem bộ phim du hành trong thời gian. Để bảo đảm chỉ những người du hành thời gian thực sự mới đến, tôi đã không gửi lời mời họ cho đến sau bữa tiệc. Vào ngày tổ chức tiệc, tôi ngồi trong trường đại học, hy vọng, nhưng không có ai xuất hiện. Tuy thất vọng nhưng không ngạc nhiên, vì tôi đã chứng minh, nếu thuyết tương đối rộng là đúng và mật độ năng lượng là dương, thì việc du hành trong không gian không thể thực hiện. Tôi sẽ vui mừng, nếu một trong những giả định của tôi bị sai lầm.

Đọc và cổ động tạp chí. Miễn phí và chất lượng cao. Bạn đọc có thừa trang trống trên facebook hoặc trang mạng. Xin mang tạp chí đến cho những ai chưa biết.

